



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2100 - Fax: (024) 6282 2191

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ TÁM

Số **45/2019 (383)**

THỨ NĂM

NGÀY 07-11-2019

TIẾP TỤC CHƯƠNG TRÌNH KỲ HỌP THỨ 8, QUỐC HỘI KHÓA XIV:

Quốc hội chất vấn 4 Bộ trưởng

Bước sang tuần làm việc thứ ba của Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV, tuần này, Quốc hội tập trung thời gian cho hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội.

Theo đó, Quốc hội sẽ dành 3 ngày (từ ngày 06 đến 08/11) cho hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn đối với các vấn đề thuộc 4 lĩnh vực: nông nghiệp và phát triển nông thôn; công thương; nội vụ; thông tin và truyền thông. Chịu trách nhiệm trả lời chính là các Bộ trưởng: Nguyễn Xuân Cường, Trần Tuấn Anh, Lê Vĩnh Tân và Nguyễn Mạnh Hùng. Cùng tham gia trả lời có các Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực và các Bộ trưởng, trưởng ngành có liên quan.

Là thành viên Chính phủ đầu tiên đăng đàn trả lời chất vấn về các vấn đề thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, tại phiên chất vấn sáng 06/11, Bộ trưởng (Xem tiếp trang 3)



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường trả lời chất vấn của các đại biểu Quốc hội
Ảnh: TTXVN

Qua kết quả kiểm toán

Chi đầu tư phát triển qua lăng kính của Kiểm toán Nhà nước



(Xem trang 8)

Chuyện trong tuần

Ưu đãi phải đúng đối tượng

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG - Chuyên gia Kinh tế

Sau 2 năm thanh tra, mới đây, Thanh tra Chính phủ đã thông báo Kết luận thanh tra về quản lý và sử dụng đất đai với các dự án đầu tư trên bán đảo Sơn Trà, TP. Đà Nẵng. Kết luận thanh tra chỉ

ra nhiều sai sót về thẩm quyền và quy trình giao đất và cấp ưu đãi cho các dự án, trong đó có việc UBND TP. Đà Nẵng chưa thực hiện đầy đủ quy trình theo quy định về xác định giá đất; không lấy ý kiến hoặc không xem xét ý kiến của các sở, ban, ngành, mà chỉ căn cứ ý kiến của Chủ tịch và các phó chủ tịch Thành phố tại các cuộc họp; xác định, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi chưa có quyết định giao đất, cho thuê đất. Đặc biệt, TP. Đà Nẵng tùy tiện không tính, thu tiền phạt chậm nộp tiền sử dụng đất và cho hưởng ưu đãi, giảm 10% tiền sử dụng đất tại một số dự án không đúng quy định...

(Xem tiếp trang 6)

Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến cuối năm 2019



2

ASEANSAI - Vì một cộng đồng kiểm toán công lớn mạnh



6

Hoàn thiện thể chế quản lý kinh tế để ngăn ngừa tham nhũng



3

Đẩy mạnh trao đổi thông tin giúp cơ quan kiểm toán tối cao nâng tầm ảnh hưởng

7

Báo động tình trạng lao động di cư bất hợp pháp



9

Kinh tế chia sẻ - Bài toán mới cho các nhà quản lý

10

Tháo gỡ khó khăn về cho vay đóng tàu vỏ thép theo Nghị định 67

12

Cơ quan Phát triển du lịch Nam Phi chi sai hàng triệu USD

15

BÁO KIỂM TOÁN PHÁT HÀNH THỨ NĂM HÀNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

Theo dòng thời sự

□ Ngày 01/11, tại trụ sở T.Ư Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chủ trì họp Bộ Chính trị để cho ý kiến về Đề án Sửa đổi, bổ sung Quy định số 163-QĐ/TW của Bộ Chính trị khoá XI về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng và Đề án Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159-QĐ/TW của Bộ Chính trị khoá XI về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính T.Ư.

□ Ngày 05/11, dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 10, tháng diễn ra nhiều sự kiện lớn của đất nước.

□ Chiều 05/11, tại Nhà Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã tiếp Đoàn đại biểu tỉnh Gunma (Nhật Bản) do Thống đốc Yamamoto Ichita dẫn đầu sang thăm và làm việc tại nước ta. ■

Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về biển, đảo



Mới đây, tại TP. Đà Nẵng, Ban Tuyên giáo T.Ư đã tổ chức Hội nghị Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về biển, đảo dành cho trên 200 cán bộ làm công tác tuyên giáo, phóng viên, biên tập viên đến từ 60 cơ quan báo chí trong cả nước. Phó Trưởng Ban Tuyên giáo T.Ư Bùi Trường Giang chủ trì Hội nghị (ảnh trên).

Tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe các báo cáo viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng trên thực địa, các chuyên gia phổ biến, trao đổi về một số nội dung cơ bản của Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045 và Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS); tình hình Biển Đông thời gian qua; những vấn đề đặt ra đối với nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo, giữ gìn, phát triển mối quan hệ đối ngoại hòa bình, hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển với các quốc gia trong khu vực Biển Đông...

Bên cạnh đó, các đại biểu cũng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thông tin về biển, đảo Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm bổ sung kiến thức, góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vấn đề này đối với các tầng lớp nhân dân trong thời gian tới. ■

Tin và ảnh: HOÀNG NGÂN

TIN VĂN

□ Ngày 05/11, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Quang Thành tham dự Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10/2019.

□ Mới đây, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên dự buổi làm việc với các cơ quan về xây dựng vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức KTNN.

□ Vụ Tổ chức cán bộ (KTNN) vừa có Thông báo số 281/TCCB-ĐT về việc cử cán bộ dự xét tuyển đào tạo sau đại học tại Trung Quốc năm 2020.

□ Lớp Bồi dưỡng chuyên môn ngạch Kiểm toán viên diễn ra tại thị xã Cửa Lò (tỉnh Nghệ An) từ ngày 30/10 - 26/12/2019. ■

THU HUYỀN

Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến cuối năm 2019



Ngày 05/11, Hội nghị giao ban trực tuyến toàn Ngành tháng 10/2019 đã diễn ra dưới sự chủ trì của Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc (ảnh trên). Tham dự Hội nghị có các Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước cùng lãnh đạo các đơn vị trực thuộc KTNN.

Theo Báo cáo, trong tháng 10, toàn Ngành đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra. Nổi bật, Quốc hội đã thảo luận cho ý kiến hoàn thiện Dự thảo Luật KTNN sửa đổi, bổ sung; KTNN đã gửi Quốc hội Báo cáo công tác năm 2019 của Tổng Kiểm toán Nhà nước, Dự kiến Kế hoạch

kiểm toán (KHKT) năm 2020 làm tài liệu phục vụ kỳ họp; Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ký, ban hành hướng dẫn các đơn vị lập báo cáo tổng kết công tác năm 2019 và xây dựng chương trình công tác năm 2020...

Về công tác kiểm toán, lãnh đạo KTNN đã xét duyệt 4 KHKT, 6 báo cáo kiểm toán (BCKT). Tính đến ngày 31/10, KTNN đã tổ chức xét duyệt 222/228 KHKT, triển khai 218 đoàn kiểm toán, kết thúc 209 đoàn kiểm toán, xét duyệt 159/260 BCKT, trình lãnh đạo KTNN ký phát hành 146/260 BCKT; hoàn thành Báo cáo Dự kiến

KHKT năm 2020; Báo cáo Dự toán NSNN, phương án phân bổ ngân sách T.Ư năm 2020 gửi Quốc hội. Hoạt động kiểm soát chất lượng kiểm toán tiếp tục được tăng cường với việc thực hiện kiểm soát trực tiếp 3 đoàn kiểm toán, kiểm soát đột xuất 2 đoàn, kiểm soát kiểm toán trưởng tại 4 đơn vị.

Trên lĩnh vực hợp tác quốc tế, Đoàn đại biểu cấp cao KTNN đã tham dự Đại hội lần thứ 29 của Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao khu vực Mỹ Latinh và Caribe tại El Salvador. KTNN đã ký Bản ghi nhớ với Hiệp hội Kế toán Công chứng Australia nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa 2 bên...

Tại Hội nghị, một số đại biểu đã đóng góp các ý kiến liên quan đến việc thực hiện KHKT năm 2019; tiến độ phát hành BCKT và thực hiện kiến nghị kiểm toán; xây dựng danh mục kiểm toán chi tiết năm 2020, thực hiện rà soát để tránh chồng chéo, trùng lặp; hoạt động tuyên truyền về việc thực hiện vai trò Chủ tịch Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á của Tổng Kiểm toán Nhà nước Việt Nam...

(Xem tiếp trang 7)

Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao khu vực Đông Nam Á tổ chức Đại hội lần thứ 5

Sáng 06/11, Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Đông Nam Á (ASEANSAI) lần thứ 5 đã trang trọng khai mạc tại Thủ đô Kuala Lumpur, Malaysia.

Tham dự Lễ Khai mạc Đại hội có: bà Viengthong Siphandon - Chủ tịch ASEANSAI, Chủ tịch KTNN Lào; ông Alexei Kudrin - Chủ tịch Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) nhiệm kỳ 2019-2022, Tổng Kiểm toán Nhà nước Nga; ông Dato Nik Azman Nik Abdul Majid - Phó Chủ tịch ASEANSAI, Tổng Kiểm toán Nhà nước Malaysia; ông Isra Sunthornvut - Tổng Thư ký AIPA; ông Lim Jock Hoi - Tổng Thư ký ASEAN và các thành viên của ASEANSAI... Đặc biệt, Đại hội đã vinh dự chào đón bà Yab Dato' Seri Datin Dr. Wan Azizah Wan Ismail - Phó Thủ tướng Malaysia - đến dự và thực hiện nghi thức khai mạc Đại hội.

Đoàn đại biểu KTNN Việt Nam do Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Hòa dẫn đầu, tham dự Đại hội trong vai



Các trưởng đoàn tham dự Đại hội ASEANSAI lần thứ 5 Ảnh: ĐỖ LONG

trò Chủ tịch Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) nhiệm kỳ 2018-2021, đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch chiến lược của ASEANSAI.

Phát biểu chào mừng Đại hội, Phó Thủ tướng Malaysia nhấn mạnh: Sự hiện

diện của quý vị tại đây hôm nay là minh chứng cho sự ủng hộ không ngừng và cam kết mạnh mẽ trong việc tăng cường kiểm toán công trong khu vực ASEAN thông qua chia sẻ kinh nghiệm, (Xem tiếp trang 10)

Xây dựng danh mục kiểm toán chi tiết đảm bảo chất lượng, sát hợp

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc quyết liệt chỉ đạo xây dựng danh mục chi tiết các đầu mối, đơn vị và dự án được kiểm toán của các cuộc kiểm toán thuộc Kế hoạch kiểm toán (KHKT) năm 2020 đảm bảo chất lượng, sát hợp. Đó là một trong những yêu cầu của Tổng Kiểm toán Nhà nước tại Công điện số 1388/CD-KTNN ngày 01/11/2019 về việc nâng cao trách nhiệm và chất lượng lập danh mục chi tiết các đầu mối, đơn vị và dự án được kiểm toán của các cuộc kiểm toán thuộc Kế hoạch kiểm toán năm 2020.

Đồng thời, Tổng Kiểm toán Nhà nước yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Nâng cao chất lượng, trách nhiệm ngay từ khâu lập KHKT năm, phù hợp với nguồn lực của đơn vị, cân đối hài hòa giữa KHKT với kế hoạch công tác, kế hoạch đào tạo của KTNN, đặc biệt là cân đối thời gian triển khai, kết thúc và phát hành báo cáo kiểm toán theo đúng quy định của Luật KTNN, phù hợp với thời gian đại hội Đảng các cấp của KTNN trong năm 2020.

Thực hiện nghiêm quy định lập, thẩm định và ban hành KHKT năm và hướng dẫn xây dựng KHKT năm 2020 của KTNN; đặc biệt đẩy nhanh việc xác định chính xác, đầy đủ các đầu mối, đơn vị, dự án được kiểm toán chi tiết đối với từng cuộc kiểm toán.

Tập trung khảo sát, thu thập và trao đổi thông tin chính xác nhằm tránh trùng lặp, chồng chéo về phạm vi, đối tượng kiểm toán giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra với KTNN và giữa các đơn vị trong Ngành, tuyệt đối không để xảy ra (Xem tiếp trang 10)

Tham nhũng từng bước được kiểm chế

Theo đánh giá của Chính phủ, năm 2019, công tác PCTN đã có thêm những bước tiến mạnh với nhiều chủ trương, giải pháp đột phá, đạt được kết quả tích cực, rõ rệt; tham nhũng đang từng bước được kiểm chế và có chiều hướng thuyên giảm mặc dù vẫn còn phức tạp, xảy ra trên nhiều lĩnh vực và tỉnh vi hơn, nhất là tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiều, gây phiền hà cho người dân, DN.

Từ góc độ cơ quan thẩm tra, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội cho rằng, trong năm 2019, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác PCTN đã được đẩy mạnh và đạt được nhiều kết quả tích cực; qua đó tiếp tục khẳng định quyết tâm chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước. Ủy ban Tư pháp cơ bản đồng tình với đánh giá của Chính phủ về tình hình tham nhũng đang từng bước được kiểm chế và có chiều hướng thuyên giảm.

Trong năm 2019, công tác thanh tra, kiểm toán và giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được tăng cường, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ, dư luận về tham nhũng, tiêu cực và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Nhất là việc Thanh tra Chính phủ, KTNN đã tiến hành thanh tra, kiểm toán và công khai kết quả thanh tra, kiểm toán tại một số dự án, công trình quan trọng... đã nhận được sự đồng tình, đánh giá cao của dư luận. Qua đó, đã phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi cho Nhà nước hàng chục nghìn tỷ đồng, hàng nghìn héc ta đất; xử lý nhiều tổ chức, cá nhân vi phạm. Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán có chuyển biến và đạt được nhiều kết quả tích cực. Nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp được phát hiện, khởi tố, xử lý nghiêm minh...

Hoàn thiện thể chế quản lý kinh tế để ngăn ngừa tham nhũng

□ N. HỒNG

Nhấn mạnh quyết tâm phòng, chống tham nhũng (PCTN) của Đảng và Nhà nước đã mang lại những kết quả tích cực, nhiều đại biểu Quốc hội đề nghị cần rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội nhằm tạo hành lang pháp lý hoàn chỉnh, đồng bộ để PCTN hiệu quả hơn nữa.



Công tác thanh tra, kiểm toán được đẩy mạnh và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận Ảnh: H.THÀNH

Năm 2019, toàn ngành thanh tra đã triển khai 7.585 cuộc thanh tra hành chính và 252.499 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Thanh tra Chính phủ đã tiến hành đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 4.123 kết luận và quyết định xử lý về thanh tra, xử lý, thu hồi 8.163 tỷ đồng (đạt 51%), 340 ha đất (đạt 38%); xử lý hành chính 1.445 tổ chức, 3.800 cá nhân; đôn đốc việc khởi tố 146 vụ, 28 đối tượng.

Qua kiểm toán, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính 122.029 tỷ đồng (tăng thu 28.084 tỷ đồng, giảm chi 28.373 tỷ đồng, xử lý khác 64.572 tỷ đồng). Đồng thời, chuyển hồ sơ 7 vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan cảnh sát điều tra; cung cấp 34 bộ hồ sơ, tài liệu cho các cơ quan có thẩm quyền để phục vụ điều tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện tố tụng.■

Rút ra bài học trong quản lý kinh tế - xã hội

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ủy ban Tư pháp cũng tán thành với nhiều đánh giá của Chính phủ về hạn chế trong công tác PCTN. Theo đó, số vụ án tham nhũng được phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử chưa phản ánh đúng thực trạng tình hình. Số trường hợp phát hiện yếu tố tham nhũng, vụ lợi trong các vụ án kinh tế còn ít, chưa phản ánh đúng bản chất, động cơ, mục đích của người

phạm tội. Bên cạnh đó, tình trạng tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, DN, “tham nhũng vặt” vẫn tiếp tục diễn ra trên nhiều lĩnh vực; tham nhũng trong lực lượng có chức năng chống tham nhũng tăng so với năm 2018 gây bức xúc xã hội...

Để nâng cao hiệu quả công tác PCTN, Ủy ban Tư pháp kiến nghị Chính phủ khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Luật PCTN. Đồng thời, nhận diện rõ tình trạng “tham nhũng vặt” tập trung ở

những ngành, lĩnh vực nào để đưa ra giải pháp phòng, chống phù hợp; xác định rõ trách nhiệm của các Bộ trưởng, trưởng ngành trong việc đề xảy ra tình trạng “tham nhũng vặt” thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng lớn dưới hình thức “lợi ích nhóm”, “sân sau”, qua các vụ việc sai phạm, vụ án kinh tế, tham nhũng lớn xảy ra trong thời gian qua, Ủy ban Tư pháp đề nghị Chính phủ giao Tổng Thanh tra Chính phủ tổng kết, đánh giá, chỉ

rõ nguyên nhân, rút ra những bài học về quản lý kinh tế - xã hội, quản lý cán bộ, PCTN để đề ra giải pháp khắc phục, phòng ngừa trong thời gian tới. Đồng thời, các cơ quan có chức năng chống tham nhũng, cơ quan bảo vệ pháp luật, cần đánh giá thực trạng tình hình và đề ra giải pháp PCTN.

Đồng tình với quan điểm trên, một số ý kiến cho rằng, cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên một số lĩnh vực còn thiếu chặt chẽ, sơ hở, dễ bị lợi dụng và rất dễ nảy sinh tham nhũng. Theo đại biểu Mai Thị Phương Hoa (Nam Định) và đại biểu Ngô Thị Minh (Quảng Ninh), đã đến lúc chúng ta cần phải rút ra bài học về quản lý kinh tế, phải rà soát lại cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật cho những lĩnh vực liên quan để kịp thời khắc phục, nhằm tránh những hệ lụy. Chẳng hạn như: một số cá nhân lợi dụng khe hở của pháp luật để tạo ra những lợi ích nhất định cho bản thân hoặc của một nhóm người; tình trạng mâu thuẫn, chông chéo giữa các quy định đẩy những người thực hiện vào tình trạng “thế nào cũng được” và có thể dẫn đến việc không dám làm vì sợ vi phạm hoặc làm rất dè dặt. “Xử lý nghiêm tội phạm tham nhũng là rất tốt nhưng sẽ tốt hơn nếu chúng ta có những biện pháp phòng ngừa từ xa, từ gốc rễ vấn đề có thể nảy sinh tham nhũng, đó mới là giải pháp căn cơ” - đại biểu Hoa nhấn mạnh.

Đại biểu Nguyễn Minh Sơn (Tiền Giang) cũng đề nghị, tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung xây dựng, hoàn thiện các quy định pháp luật về kinh tế - xã hội, tạo hành lang pháp lý hoàn chỉnh, đồng bộ để đảm bảo công tác PCTN có hiệu quả. Đồng thời có cơ chế kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng chính sách pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội để hạn chế sự tác động tiêu cực, nhóm lợi ích, tư duy nhiệm kỳ, ngăn chặn nguy cơ nảy sinh tham nhũng từ khi xây dựng chính sách pháp luật...■

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường đã nhận được nhiều câu hỏi chất vấn của đại biểu Quốc hội tập trung vào các nội dung về giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chương trình quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là vấn đề nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân, bảo vệ môi trường vùng nông thôn... Bên cạnh đó, nhiều đại biểu Quốc hội chất vấn tư lệnh ngành nông nghiệp về công tác tổ chức sản xuất gắn với thị trường tiêu thụ, ứng dụng khoa học công nghệ cao trong nông nghiệp, nhằm khắc phục tình trạng “được mùa mất giá”, giải cứu nông sản...

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường cũng giải đáp ý kiến của đại biểu Quốc hội về công tác phát triển thị trường nông sản, thủy sản; công tác phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm và chính sách hỗ trợ các hộ dân bị ảnh hưởng của dịch bệnh; hoạt động khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, công tác quản lý, hỗ trợ xử lý những vướng mắc trong khai thác

Quốc hội chất vấn...

(Tiếp theo trang 1)

đánh bắt hải sản trên biển.

Cùng với phần trả lời chất vấn với Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Công an đã tham gia trả lời các nội dung có liên quan.

Chiều cùng ngày, Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh đã trả lời chất vấn các đại biểu Quốc hội về công tác quản lý, điều tiết điện lực; việc thực hiện quy hoạch phát triển điện lực, quy hoạch năng lượng mới và năng lượng tái tạo; hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường ngoài nước, thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ; thương mại điện tử và kinh tế số; công tác quản lý thị trường; phòng, chống gian lận thương mại; quản lý cạnh tranh, bảo vệ người tiêu dùng.

Tiếp đó, Quốc hội sẽ chất vấn Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân về các nhóm vấn đề: việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nhất là việc sắp xếp cán bộ, công chức sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, xã; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, bồi dưỡng, đào tạo, thi nâng ngạch cán bộ, công chức và viên chức; công tác đánh giá cán bộ, công chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng trả lời chất vấn về công tác quản lý báo chí, quản lý giấy phép trong lĩnh vực báo chí, phát thanh, truyền hình, cấp, thu hồi thẻ nhà báo; công tác quản lý thông tin điện tử, nhất là các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, quản lý quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng Chính phủ điện tử. Cuối phiên chất vấn, Thủ tướng

Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc sẽ trực tiếp báo cáo, giải trình một số vấn đề thuộc trách nhiệm chung của Chính phủ và trả lời chất vấn của các đại biểu Quốc hội.

Kết thúc phiên chất vấn, Quốc hội sẽ ban hành nghị quyết để các Bộ, ngành triển khai thực hiện và là cơ sở cho các cơ quan, đại biểu Quốc hội và cử tri theo dõi, giám sát.

Bên cạnh hoạt động chất vấn, trong tuần làm việc thứ ba, Quốc hội cũng đã dành thời gian nghe và thảo luận tại hội trường về các báo cáo công tác của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; công tác phòng ngừa, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác thi hành án; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019. Đồng thời, Quốc hội đã thảo luận ở hội trường về một số nội dung còn ý kiến khác nhau của Dự án Luật Thư viện và việc phân bổ 4.069 tỷ đồng trong tổng số 10.000 tỷ đồng từ nguồn điều chỉnh giảm nguồn vốn dự kiến bố trí cho các dự án quan trọng quốc gia của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.■ **Đ. KHOA**

Bản khoản về đối tượng được xóa nợ thuế

Tránh việc lợi dụng chính sách để trục lợi khi xóa nợ thuế

THUY ANH

Tờ trình của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội cho thấy: Tổng số tiền thuế nợ tính đến ngày 31/8/2019 là 88.253 tỷ đồng, trong đó, tiền thuế nợ không có khả năng thu hồi của người nộp thuế đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự, liên quan đến trách nhiệm hình sự, đã tự giải thể, phá sản, ngừng, nghỉ và bỏ địa chỉ kinh doanh là 42.990 tỷ đồng. Dự kiến, theo phương án xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp với các đối tượng quy định tại Nghị quyết này là 16.357 tỷ đồng.

Đại biểu Bùi Thị Quỳnh Thơ (Hà Tĩnh) cho rằng, việc xử lý nợ theo Dự thảo Nghị quyết vừa tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế, vừa xóa được nợ ảo, tạo gánh nặng cho bảng cân đối NSNN. Tuy nhiên, cần phải phòng ngừa và ngăn chặn việc lợi dụng chính sách để trục lợi hoặc cố tình chây ỳ nợ thuế. Đại biểu cho rằng cần đưa vào Nghị quyết vấn đề: Nếu cơ quan có thẩm quyền phát hiện việc xóa nợ không đúng quy định (đối với các trường hợp đã được xóa tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp) hoặc người nộp thuế đã được xóa nợ, quay lại sản xuất kinh doanh hoặc lập cơ sở sản xuất, kinh doanh mới với danh nghĩa người khác thì phải xử lý như thế nào.

Bên cạnh đó, theo Dự thảo, người đã chết sẽ được xóa nợ thuế. Tuy nhiên, đại biểu Thạch Phước Bình (Trà Vinh) đề nghị

Tại Kỳ họp thứ 8, các đại biểu Quốc hội thống nhất cao với việc ban hành Nghị quyết về khoanh tiền nợ thuế, xóa tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN (Nghị quyết). Tuy nhiên, vấn đề được đại biểu quan tâm là việc xóa nợ thuế phải đúng đối tượng, không để xảy ra tình trạng DN cố tình chây ỳ nợ thuế và lợi dụng chính sách để trục lợi.



Không để DN cố tình chây ỳ nợ thuế và lợi dụng chính sách để trục lợi

Ảnh: TTXVN

cần làm rõ thêm trường hợp người chết nhưng DN vẫn còn người thừa kế pháp lý, nghĩa là DN vẫn tồn tại. Trong trường hợp này, người hưởng thừa kế có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản theo quy định tại Điều

615 Bộ luật Dân sự năm 2015 về thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại trừ trường hợp người thừa kế từ chối nhận di sản thì các trường hợp còn lại đều phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thay người để lại

di sản. Chính vì vậy, DN vẫn phải có trách nhiệm nộp thuế. Ở một góc độ khác, đại biểu Dương Minh Tuấn (Bà Rịa - Vũng Tàu) đề nghị: Người bị xem là mất tích sau đó trở về đứng tên người khác để kinh

doanh hoặc đã bị xem là mất năng lực hành vi dân sự, sau đó năng lực hành vi dân sự được phục hồi mà quay trở lại kinh doanh sẽ bị khôi phục nợ gốc và tiền nộp chậm (nếu đã được khoanh nợ, xóa nợ).

Theo đại biểu Trần Văn Lâm (Bắc Giang), Dự thảo cần bổ sung quy định: Bất kể khi nào nếu cơ quan quản lý phát hiện việc khoanh, miễn sai hoặc đối tượng quay lại kinh doanh thì đều phải hủy quyết định trước đó để thu hồi về ngân sách.

Đề nghị thành lập Hội đồng tư vấn và kiểm toán xóa nợ thuế

Một số đại biểu Quốc hội cho rằng theo Dự thảo sẽ có nhiều đối tượng được khoanh nợ, xóa nợ thuế. Do vậy, cần thành lập Hội đồng tư vấn và kiểm toán đối với vấn đề này.

Đại biểu Thạch Phước Bình cho rằng: Hội đồng xét duyệt xóa nợ thuế phải gồm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Hiệp hội DN, các đoàn thể. Hội đồng nhân dân địa phương sẽ xem xét, phê duyệt danh sách các DN được xóa nợ thuế. Điều này sẽ tạo thuận lợi cho việc xét duyệt mức thuế cần xóa chính xác, khách quan và hợp

Trong bối cảnh giáo dục đại học (GDĐH) cần một động lực mạnh để bứt phá, chủ trương cổ phần hóa (CPH) các cơ sở GDĐH công lập được nhiều nhà quản lý, chuyên gia giáo dục đồng tình nhưng kèm theo đó là những cảnh báo cần thận trọng khi tiếp cận chủ trương này.

Tạo động lực cho các cơ sở giáo dục đại học phát triển

Thời gian vừa qua, một số cơ sở GDĐH của Việt Nam liên tục được các tổ chức giáo dục uy tín của quốc tế vinh danh với những thứ hạng cao về chất lượng giáo dục và đào tạo (GD&ĐT), điển hình như các cơ sở: Đại học (ĐH) Quốc gia Hà Nội, ĐH Quốc gia TP. HCM và ĐH Bách khoa Hà Nội... Đây là tín hiệu mừng đối với GDĐH nước nhà, nhưng qua đó, nhiều ý kiến cũng tỏ ra băn khoăn, khi số cơ sở được xếp hạng quốc tế vẫn quá ít so với kỳ vọng và đây đều là những cơ sở GDĐH trọng điểm của quốc gia, được chú trọng đầu tư. Trong khi đó, theo Bộ GD&ĐT, nhiều trường đang rơi vào tình trạng không có động lực đổi mới, phát triển hoặc có tâm lý ỷ lại, dựa dẫm vào nguồn ngân sách được cấp nên vẫn loay hoay tồn tại.

Trong bối cảnh ngân sách dành cho giáo dục ngày càng khó khăn, nhiều ý kiến cho rằng, việc thực hiện CPH các cơ sở GDĐH công lập theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc

CỔ PHẦN HÓA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC: Nên hay không?

NGUYỄN LỘC



ĐH Quốc gia Hà Nội

Ảnh tư liệu

chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần (Quyết định 22) là cần thiết.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính (Bộ GD&ĐT) Trần Tú Khánh cho rằng, đây là một xu thế tất yếu để thúc đẩy hoạt động của các trường sao cho năng động hơn, hiệu quả hơn. Hơn nữa, theo kế hoạch, nguồn

ngân sách cấp cho các cơ sở GDĐH sẽ giảm dần trong thời gian tới, nên bản thân các trường cần chủ động nguồn tài chính để thực hiện nhiệm vụ đào tạo.

Trong khi đó, TS. Trần Xuân Nhĩ - Phó Chủ tịch Hiệp hội Các trường ĐH, Cao đẳng Việt Nam - cho rằng, đã đến lúc Nhà nước nên rút dần khỏi lĩnh vực giáo dục

nghề nghiệp và GDĐH, chỉ giữ lại một số ít các cơ sở cần thiết mà tư nhân không thể hoặc không muốn làm. Khi đó, ngân sách sẽ giảm một khoản đầu tư đáng kể để tập trung đầu tư cho các cơ sở giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng còn nhiều khó khăn đến nơi đến chốn, thay vì dàn trải như hiện nay.

Đây cũng chính là quan điểm của Bộ Giao thông vận tải khi chủ trương CPH một số cơ sở giáo dục do Bộ quản lý, điển hình là Học viện Hàng không và ĐH Giao thông vận tải TP. HCM từ năm 2015. Mặc dù chủ trương này chưa thể thành hiện thực, song đây được coi là bước đột phá trong tư duy phát triển GDĐH lúc bấy giờ. Theo một lãnh đạo Vụ Quản lý DN (Bộ Giao thông vận tải), CPH các đơn vị GDĐH công lập sẽ tạo ra những cơ hội cho nhà đầu tư, thành phần kinh tế khác tham gia vào khai thác hiệu quả nguồn lực của đơn vị. Đồng thời, nhà đầu tư sẽ bổ sung các nguồn lực tài chính, thị trường, công nghệ, năng lực quản trị... để thúc đẩy đơn vị phát triển, tạo ra những sản phẩm dịch vụ tốt hơn. Điều này hoàn toàn phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước là hướng đến nâng cao chất lượng các dịch vụ công và tăng cường sự tham gia của các thành phần kinh tế vào lĩnh vực này.

Cần thiết, nhưng phải thận trọng

Tuy nhiên, nhiều chuyên gia, nhà quản lý giáo dục cũng bày tỏ quan điểm thận

lý. Mặt khác, cần quy định về kiểm toán khi đã hoàn thành nhiệm vụ này để tăng cường cơ chế kiểm soát, đảm bảo công khai, minh bạch.

Đại biểu Bùi Thị Quỳnh Thơ cũng đề nghị chính quyền địa phương các cấp cần phải thành lập Hội đồng tư vấn và kiểm toán xóa nợ thuế. Tại địa phương thì cơ quan thuế là đơn vị đề xuất xóa nợ thuế, nhưng Hội đồng xét duyệt nợ thuế cần phải đầy đủ các thành phần liên quan như: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Hiệp hội DN.

Theo đại biểu Trần Văn Tiến (Vĩnh Phúc), Nghị quyết của Quốc hội như một đạo luật nên không thể chỉ đơn thuần quy định về xử lý nợ thuế mà còn xác lập cơ chế quản lý, kiểm soát, tổ chức thực hiện thông qua các quy định về trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan, tổ chức liên quan, đồng thời thiết lập cơ chế giám sát nhằm đảm bảo hoạt động xử lý nợ thuế được công khai, công bằng, minh bạch và đúng pháp luật. Do đó, đại biểu đề nghị Dự thảo phải quy định rõ trách nhiệm tổ chức thực hiện cũng như trách nhiệm giám sát việc thực hiện đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Ngoài ra, theo đại biểu Mai Sỹ Diễn (Thanh Hoá), cần phải bổ sung trách nhiệm của các cơ quan quản lý và các cơ quan giám sát về thuế đối với số tiền thuế chậm nộp. Tương tự, đại biểu Ngô Trung Thành (Đắk Lắk) nêu vấn đề: Các DN khi thay đổi địa chỉ mà không báo cáo là việc làm sai của các DN, nhưng vấn đề đặt ra là cơ quan quản lý nhà nước không biết các DN đó đang hoạt động ở đâu, còn kinh doanh hay không. Nếu quả thực như vậy thì đây là một lỗ hổng trong quản lý nhà nước, quản lý DN, quản lý dân cư. Đại biểu Thành đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ thêm và có giải pháp trong thời gian tới để có thể quản lý và tránh thất thu thuế từ nhóm đối tượng này...

Trước những lo ngại nói trên, Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng khẳng định: Dự thảo Nghị quyết chỉ xử lý tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp, chưa xử lý đến số tiền nợ thuế gốc. Điều kiện tiên quyết để xử lý là người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN và đây là xử lý tiền chậm nộp, tiền phạt chậm nộp, thực chất là tiền nợ ảo. Tiền nợ thuế gốc sẽ tiếp tục theo dõi và sẽ xử lý theo quy định của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

Bộ trưởng cho biết thêm, Nghị quyết này áp dụng cơ chế tương tự như quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 nhưng áp dụng cho số nợ thuế trong giai đoạn trước ngày 01/7/2020 để không làm phát sinh thêm tiền chậm nộp, tiền phạt chậm nộp không thể thu hồi được và không còn đối tượng để thu hồi nợ. Nghị quyết này được ban hành sẽ là văn bản quy phạm pháp luật cho việc xử lý nợ, theo đó, việc xóa nợ phải căn cứ vào từng đối tượng, từng hồ sơ và đúng quy định.■

trọng về chủ trương CPH GDĐH. Theo ông Trần Tú Khánh, chủ trương này nên làm thí điểm và triển khai từng bước, vừa để tăng dần mức độ cạnh tranh của hệ thống, vừa phù hợp với nhận thức của xã hội. Khi đặt ra chủ trương CPH trường ĐH thì phải xem xét thấu đáo tiền bán cổ phần nhà nước sẽ làm gì? Nhà nước nắm giữ bao nhiêu cổ phần tại trường?

Đồng quan điểm, GS. Đinh Văn Sơn - Hiệu trưởng Trường ĐH Thương mại - cho rằng, việc thực hiện CPH các cơ sở GDĐH là cần thiết, song phải hết sức thận trọng, phải làm từng bước, có thí điểm, rút kinh nghiệm từ việc CPH các đơn vị sự nghiệp nói chung thời gian qua. Theo GS. Đinh Văn Sơn, thay vì tiến hành ngay CPH, thì trước hết cần thúc đẩy các trường có thể tự chủ tài chính. Các trường đã đủ điều kiện thực hiện thí điểm tự chủ tài chính theo quy định thì khuyến khích họ hoàn thiện đề án, chuyển sang hoạt động tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hút thêm nguồn đầu tư từ xã hội.

Trong khi đó, nguyên Thứ trưởng Bộ GD&ĐT Phạm Mạnh Hùng cho rằng, khung khổ pháp lý, cụ thể là Quyết định 22 còn nhiều hạn chế, như: chưa có quy định về việc bán toàn bộ phần vốn nhà nước hiện có tại đơn vị sự nghiệp công lập hoặc kết hợp vừa bán toàn bộ vốn nhà nước vừa phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ; chưa có hướng dẫn xử lý các quỹ, nguồn thu đặc thù của đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm chuyển đổi... thì việc tiến hành CPH các cơ sở GDĐH cần phải thận trọng. Để tháo gỡ những nút thắt này, Chính phủ cần sớm ban hành Nghị định về chuyển đổi đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần, trong đó có cơ sở GDĐH.

Cũng theo TS. Phạm Mạnh Hùng, trong khi chờ hướng dẫn cụ thể của cơ quan chức năng, các cơ sở GDĐH cần đẩy mạnh thực hiện tự chủ và Nhà nước cũng cần có chính sách khuyến khích các trường tự chủ, đặc biệt là tự chủ về tài chính. Về bản chất, tự chủ ĐH là cấp độ thấp hơn của CPH, bởi khi tự chủ, các trường cũng được chủ động trong nhiều công tác, từ tuyển sinh, quyết định mức thu học phí, hợp tác nghiên cứu với DN, thậm chí là trường được thành lập DN để phục vụ hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ...■

Cải cách môi trường kinh doanh qua góc nhìn doanh nghiệp

□ ĐẬU ANH TUẤN - Trưởng Ban Pháp chế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

Hàng năm, VCCI đều tiến hành điều tra khoảng 10.000 DN dân doanh tại 63 tỉnh, thành. Qua kết quả điều tra năm 2017 và 2018 có thể thấy rằng, có những dấu hiệu chuyển biến ở các lĩnh vực khởi sự kinh doanh, tiếp cận điện năng, đăng ký tài sản, giải quyết tranh chấp hợp đồng... Tuy nhiên, các DN cũng cho biết, những lĩnh vực có thủ tục hành chính phiền hà nhất là đất đai, thuế và bảo hiểm xã hội.

Khởi sự kinh doanh khó khăn “hậu đăng ký doanh nghiệp”

Tuy chỉ số khởi sự kinh doanh được nhiều DN đánh giá tốt hơn, khó khăn khi DN xin giấy phép kinh doanh có điều kiện có dấu hiệu giảm bớt nhưng kết quả đánh giá chỉ số khởi sự kinh doanh vẫn đạt thấp bởi việc xin các giấy phép con vẫn diễn ra tương đối phổ biến, có tới 48% DN cho biết vẫn phải thực hiện thủ tục này năm 2018, trong khi tỷ lệ này năm 2017 là 58%; 34% DN đã gặp phải những khó khăn trong xin giấy phép kinh doanh có điều kiện năm 2018 và tỷ lệ này năm 2017 là 42%.

Bên cạnh đó, các DN còn chia sẻ những lo lắng về khởi sự kinh doanh hậu thành lập DN. Tuy thực tế đã có những cải cách nhưng nhiều DN cho rằng, xin giấy đăng ký kinh doanh thì dễ nhưng sau đó hoàn tất các thủ tục để bắt đầu kinh doanh còn rất phức tạp. Kết quả điều tra của VCCI năm 2018 cho thấy, 16% DN cho biết từ khi thành lập DN đến khi hoàn tất các thủ tục để bước vào hoạt động thì DN phải mất hơn một tháng mới có đủ tất cả các giấy tờ cần thiết. Trong khi kết quả điều tra năm 2014 cho thấy, chỉ có 10% DN phải chờ đợi hơn 1 tháng để có đủ các giấy tờ cần thiết. Cùng với đó, 31% DN cho biết phải trả chi phí không chính thức khi làm các thủ tục thành lập DN trong năm 2018. Dù chi trả chi phí không chính thức có xu hướng giảm so với năm 2017 nhưng việc có tới gần 1/3 số DN phải chi trả chi phí này cho thấy tình trạng bôi trơn vẫn còn khá phổ biến. Chưa hết, năm 2018, có 29% DN cho biết gặp khó khăn khi xin giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật. Trong một số trường hợp, các yêu cầu về chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn cho hàng hóa dịch vụ có thể trở thành rào cản cho hoạt động của DN.

Qua điều tra, chúng tôi cũng nhận thấy có 2 lĩnh vực ngày càng trì trệ là đất đai và xây dựng với 2 khó khăn chính đối với các DN là khó tiếp cận thông tin đất đai và thiếu quỹ đất sạch. Cụ thể, năm 2018, có 19% DN cho biết có tình trạng thiếu quỹ đất sạch và 31% DN cho biết việc cung cấp thông tin dữ liệu về đất đai không thuận lợi, nhanh chóng, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhiều hơn nhưng thông tin về đất đai không được minh bạch, DN rất khó tiếp cận thông tin về quy hoạch của mỗi địa phương. Trong khi đó, 2 tỷ lệ này của năm 2017 đều thấp hơn, lần lượt là 15% và 29%.

Nhiều lĩnh vực cải thiện nhưng vẫn còn bất cập

Về chất lượng, dịch vụ hạ tầng liên quan đến hoạt động của các DN, kết quả DN đánh giá tiếp cận điện năng và chất lượng điện năng, điện thoại, internet và nước sạch tương đối tốt. Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng giao thông còn chưa đáp ứng, chỉ có 44% DN đánh giá tốt, chứng tỏ chúng ta đầu tư cho hạ tầng giao thông nhiều nhưng chất lượng chưa thực sự đáp ứng yêu cầu của DN.

VCCI cũng có hỏi các DN tư nhân trong quá trình hoạt động gặp khó khăn gì nhất thì 60% cho rằng đó



Chỉ số khởi sự kinh doanh được nhiều DN đánh giá đã tốt hơn những năm trước
Ảnh tư liệu

là tìm kiếm khách hàng và tiếp đó là tiếp cận vốn (37%). Thiếu tài sản thế chấp và vấn đề lãi suất vay vốn cao là những khó khăn chính mà DN phản ánh thường xuyên trong những năm gần đây. Trong năm 2018, có 40% DN cho rằng ngân hàng thương mại áp đặt điều kiện tín dụng bất lợi; 86% DN cho biết không thể vay vốn nếu không có tài sản thế chấp; 63% DN đánh giá lãi suất và các điều kiện cho vay đối với DN tư nhân luôn khó khăn; 39% DN cho rằng “bồi dưỡng” cho cán bộ ngân hàng để vay được vốn là phổ biến và 44% DN đánh giá thủ tục vay vốn rất phiền hà.

Đối với lĩnh vực thuế, qua khảo sát của VCCI năm 2019 cho thấy, DN đánh giá thủ tục hành chính về thuế trong những năm gần đây đã có những cải thiện đáng kể nhưng vẫn đề xuất cần tiếp tục cải cách mạnh mẽ hơn nữa. Cụ thể, 80% DN đánh giá thuận lợi khi thực hiện các nghĩa vụ thuế. Trong đó, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập DN, thuế thu nhập cá nhân lần lượt đứng đầu về tiêu chí “dễ thực hiện”. Ngược lại, thuế nhập khẩu và thuế xuất khẩu là những nghĩa vụ thuế khó thực hiện nhất. Đa số DN cũng đánh giá quy trình thủ tục thuế dễ làm hơn trước. Có 2 thủ tục để thực hiện nhất là nộp thuế (98% DN đánh giá) và mua, đăng ký, báo cáo sử dụng hóa đơn thuế (94%); 2 thủ tục khó thực hiện nhất là đề nghị miễn, giảm thuế (62%) và hoàn thuế (56%).

DN cũng đánh giá, phương thức thanh, kiểm tra thuế dựa trên đánh giá mức độ rủi ro có tính chính xác tương đối tốt. Việc ứng dụng CNTT trong ngành thuế cũng có độ bao phủ đến hầu hết các DN. Tuy nhiên, nhiều DN vẫn phản ánh tình trạng đường truyền dữ liệu tắc nghẽn và khó khăn khi thực hiện chữ ký số.

Bên cạnh đó, các DN cho rằng thủ tục hải quan đã có những cải thiện, tiếp cận thông tin thủ tục hành chính xuất nhập khẩu đã dễ dàng hơn. Tuy nhiên, ngành hải quan cần làm tốt hơn công tác hỗ trợ giải đáp thắc mắc của DN, tạo thuận lợi trong nộp thuế thông quan, hoàn thuế không thu thuế, kiểm tra hồ sơ thông quan và cải thiện công tác kiểm tra chuyên ngành.

Kết quả khảo sát cũng cho thấy, niềm tin của DN vào hệ thống tư pháp còn thấp do cải cách tư pháp ở các địa phương diễn ra chậm chạp. Năm 2018, kết quả khảo sát cho thấy, chỉ có 45% DN cân nhắc sử dụng đến tòa án để giải quyết các tranh chấp kinh doanh, dù tỷ lệ này đã cao hơn so với năm 2017 (36%).■

H.THOAN (lược ghi)

ASEANSAI - Vì một cộng đồng kiểm toán công lớn mạnh

□ NGỌC QUỲNH

Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của ASEANSAI

Được thành lập vào ngày 16/11/2011 tại Indonesia, ASEANSAI bao gồm 10 cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) thành viên trong khu vực Đông Nam Á: Brunei, Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam. ASEANSAI được thành lập với các mục tiêu chính là tăng cường năng lực, thúc đẩy hợp tác và hiểu biết lẫn nhau giữa các SAI thành viên thông qua việc trao đổi, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm về kiểm toán công.

Với những kỳ vọng như vậy, Kế hoạch hành động đầu tiên của ASEANSAI được xây dựng bao trùm giai đoạn 2012-2013 và sau đó được thay thế bằng Kế hoạch chiến lược (KHCL) ASEANSAI 2014-2017 ban hành tại Đại hội ASEANSAI lần thứ 2 tại Brunei năm 2013 và mới đây ASEANSAI đã xây dựng KHCL giai đoạn 2018-2021.

ASEANSAI thực hiện chức năng xây dựng và duy trì một trung tâm dữ liệu về các thông lệ tốt nhất, chuẩn mực và phương pháp trong lĩnh vực kiểm toán công, tổ chức các hội thảo, hội nghị, khoá học, các hoạt động liên quan đến việc trao đổi kiến thức, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán công và thực hiện các hoạt động khác nhằm tăng cường quản trị hiệu quả và hợp tác giữa các SAI thành viên.

Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Đông Nam Á (ASEANSAI) là một tổ chức đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, góp phần hỗ trợ nền kinh tế tăng trưởng và ổn định trong khu vực. Nhân dịp Đại hội ASEANSAI lần thứ 5 được tổ chức tại Thủ đô Kuala Lumpur (Malaysia), Báo Kiểm toán xin giới thiệu đôi nét về Tổ chức và vai trò của KTNN Việt Nam trong ASEANSAI.



Quang cảnh phiên khai mạc Đại hội ASEANSAI lần thứ 5

Ảnh: ĐỖ LONG

Cơ cấu tổ chức của ASEANSAI bao gồm: Đại hội, Ban Điều hành, Ban Thư ký và các Ủy ban: KHCL, Quy chế, Chia sẻ kiến thức và Đào tạo.

Vai trò của Kiểm toán Nhà nước Việt Nam trong ASEANSAI

Những năm qua, KTNN Việt Nam đã rất tích cực và chủ động đề xướng việc thành lập

ASEANSAI với mục đích tăng cường năng lực cho các SAI thành viên trong lĩnh vực kiểm toán công, duy trì tính minh bạch và trách nhiệm giải trình đối với các chương trình của ASEAN, tăng cường tình đoàn kết và phát triển hợp tác trong cộng đồng ASEAN. KTNN Việt Nam đã tổ chức chuyển công tác tới KTNN Lào và Campuchia để vận động 2 cơ quan

này đồng ý với ý tưởng thành lập ASEANSAI. Chuyển công tác đã thành công tốt đẹp, cả 2 cơ quan kiểm toán đều đồng ý việc thành lập ASEANSAI và bày tỏ nguyện vọng tham dự vào Tổ chức.

Đại hội ASEANSAI lần thứ nhất đã đi đến quyết định thành lập 4 Ủy ban trong ASEANSAI, trong đó, KTNN Việt Nam được tin nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch

Ủy ban KHCL, thành viên của Ủy ban bao gồm các SAI: Indonesia, Malaysia, Philippines, Brunei, Lào và Thái Lan.

Ủy ban KHCL có nhiệm vụ chính là lập KHCL cho ASEANSAI trong những giai đoạn nhất định bao gồm cả xây dựng hệ thống đánh giá và giám sát việc thực hiện KHCL ASEANSAI. Kể từ khi Ủy ban KHCL được thành lập, với cương vị Chủ tịch Ủy ban, KTNN Việt Nam đã có những hoạt động cụ thể để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình như: chủ trì việc lập KHCL ASEANSAI giai đoạn 2014-2017; chủ trì việc xây dựng và hoàn thiện Hệ thống giám sát và đánh giá việc thực hiện KHCL ASEANSAI giai đoạn 2014-2017; chủ trì các cuộc họp kỹ thuật trong khối các thành viên.

Bên cạnh hoạt động của Ủy ban KHCL, KTNN cũng rất tích cực tham gia các hoạt động của các ủy ban khác, như Ủy ban Đào tạo, Ủy ban Quy chế cũng như các hoạt động chung trong khuôn khổ ASEANSAI. Ngoài các hoạt động chuyên môn, KTNN còn tham gia đóng góp tích cực viết bài cho Tạp chí ASEANSAI. Từ khi Tạp chí ASEANSAI được phát hành cho đến nay, KTNN đã có nhiều bài viết được đăng về các nội dung như: Nâng cao chất lượng báo cáo kiểm toán của KTNN trên số quý III/2012, Địa vị pháp lý của KTNN trên số quý I/2014, Cuộc họp xây dựng Hệ thống giám sát và đánh giá tại Đà Nẵng trên số quý II/2014, KTNN kỷ niệm 20 năm thành lập và KTNN tổ chức họp báo công bố kết quả kiểm toán năm 2013 đăng trên số quý III/2014.■

Theo Thanh tra Chính phủ, các lãnh đạo UBND TP. Đà Nẵng, các sở, các phòng ban, đơn vị trực thuộc và các cán bộ liên quan qua các thời kỳ phải chịu trách nhiệm về các khuyết điểm, vi phạm nêu trong kết luận thanh tra. Lãnh đạo Bộ, thủ trưởng, cán bộ các cục, vụ, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chủ đầu tư các dự án, tổ chức, cá nhân cũng phải chịu trách nhiệm về các vi phạm.

Tại Diễn đàn DN Việt Nam thường niên 2018 (VBF), đại diện Nhóm Công tác thuế và hải quan cho biết, thực tế trên cả nước cũng có không ít trường hợp DN được cấp giấy phép với mức ưu đãi cụ thể, nhưng cơ quan thuế vào kiểm tra đã từ chối áp dụng, phủ nhận những ưu đãi mà DN đã được cấp. Trong một số trường hợp, cơ quan thuế cho rằng cơ quan cấp phép đã làm sai khi cấp những ưu đãi đó cho nhà đầu tư, nhưng lại yêu cầu DN nộp số thuế bổ sung, lãi chậm nộp và thậm chí còn yêu cầu DN nộp phạt do kê khai sai thuế.

Thông tư số 101/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến cũng yêu cầu truy

Ưu đãi...

thu đối với các trường hợp hưởng sai chế độ chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trường hợp đúng đối tượng được hưởng nhưng phải điều chỉnh giảm mức trợ cấp thì đối tượng phải nộp trả ngân sách T.U phần chênh lệch đã hưởng mức trợ cấp cao hơn mức trợ cấp được điều chỉnh theo quyết định điều chỉnh mức trợ cấp của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp đối tượng lợi dụng chính sách của Nhà nước để được hưởng chế độ không đúng quy định, thì đối tượng phải nộp trả ngân sách T.U toàn bộ số tiền đã được hưởng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Tinh thần đó cũng cần được quán triệt trong trường hợp cơ quan chức năng rà soát thấy giấy chứng nhận đầu tư cấp bị sai ưu đãi. Khi ưu đãi bị cấp sai, DN nhận được ưu đãi có thể hưởng lợi nếu triển khai dự án và không bị phát hiện, xử lý các ưu đãi nhận được. Song trong mọi trường hợp, việc cấp sai ưu đãi gây hậu quả nhiều mặt, cả về thất thu NSNN, giảm sự lành mạnh

của môi trường kinh doanh và gây mất lòng tin, cũng như gia tăng tình trạng bôi trơn, hối lộ và tham nhũng trong quá trình xin - cho, cấp - nhận ưu đãi... Thậm chí, việc bị cắt ưu đãi đã ghi nhận trong giấy phép đầu tư nếu không được giải thích thấu đáo, dễ khiến nhà đầu tư bức xúc và mất lòng tin, cho rằng Chính phủ không tôn trọng nguyên tắc bảo hộ đầu tư và cơ quan thuế đang bắt DN phải chịu trách nhiệm, chịu thiệt hại đối với lỗi sai do chính cơ quan chính phủ gây ra; thậm chí, có những trường hợp gây khiếu kiện kéo dài...

Để ưu đãi không bị cấp sai, thậm chí lạm dụng trục lợi, cần minh bạch hóa và công khai hóa các quy định liên quan đến đối tượng, loại, mức độ và quy trình, cũng như thẩm quyền cấp ưu đãi cho dự án, DN được hưởng; có đường dây nóng cung cấp, tiếp nhận và xử lý các thông tin cần thiết liên quan đến các ưu đãi; tăng cường thanh tra, kiểm tra nội bộ và kiểm tra chéo, cũng như kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hiệu quả các ưu đãi để phát hiện, ngăn chặn các

trường hợp cấp sai, đánh giá đúng đắn mức độ hiệu quả thực hiện chính sách ưu đãi, kịp thời có điều chỉnh chính sách...

Ưu đãi đầu tư là một cấu thành quan trọng tạo nên sự hấp dẫn của môi trường đầu tư, hỗ trợ DN thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng mục tiêu ưu tiên trong quản lý nhà nước... Tuy nhiên, ưu đãi đầu tư cần được cấp đúng thẩm quyền và quy trình cho đúng đối tượng, đúng mức độ theo đúng quy định pháp luật. Các ưu đãi bị cấp sai cả về thẩm quyền, quy trình, mức độ và đối tượng sẽ không có giá trị thực tế và cần bị thu hồi hoặc điều chỉnh lại cho đúng quy định. Đặc biệt, cần có các quy định chế tài hành chính và tài chính nghiêm khắc, công khai xử lý các cá nhân có trách nhiệm cố tình lạm dụng quyền hạn và coi thường kỷ cương, cố ý làm trái, bất chấp luật định, cố tình cấp ưu đãi sai cho những dự án, DN vì mục tiêu lợi ích nhóm hoặc trục lợi, tham nhũng.

Ưu đãi là công cụ và động lực hỗ trợ cho phát triển, không nên khó tiếp cận, không thể cấp tràn lan và tùy tiện, lại càng không được phép biến thành vật trao đổi - quà tặng cá nhân, kiểu “của người phúc ta”...!■

(Tiếp theo trang 1)

Chú trọng truyền thông về hoạt động kiểm toán

Đại diện đến từ Vụ Tổng hợp của KTNN Việt Nam, ông Lê Hoài Nam cho biết, những năm qua, KTNN đã rất chú trọng công tác truyền thông. Trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020, KTNN đã có nhiều giải pháp phát triển mối quan hệ với công chúng và các cơ quan truyền thông như thành lập Phòng Quan hệ công chúng thuộc Văn phòng KTNN làm đầu mối triển khai các nhiệm vụ liên quan tới mối quan hệ giữa KTNN với công chúng. Cơ cấu lại các cơ quan báo chí của KTNN và vận hành trang Thông tin điện tử của KTNN (có phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh). Các kênh thông tin này đã kịp thời phản ánh các hoạt động kiểm toán, cập nhật thông tin văn bản chỉ đạo của Tổng Kiểm toán Nhà nước, các sự kiện, kết quả kiểm toán nổi bật... thể hiện tính minh bạch, công khai, củng cố niềm tin của người dân đối với công tác quản lý tài chính công, tài sản công thông qua hoạt động kiểm toán.

Thực hiện quy định của Luật KTNN, hằng năm, KTNN đều tổ chức họp báo công khai kế hoạch kiểm toán, báo cáo kiểm toán năm; công khai kết quả một số cuộc kiểm toán có quy mô lớn, có nội dung được dư luận xã hội quan tâm trên các ấn phẩm báo chí, website của KTNN. Kết quả kiểm toán được công khai ngày càng tạo được sự tin tưởng của người dân, cử tri cả nước đối với hoạt động của KTNN.

Cùng với đó, KTNN cũng đã chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền đăng tải hàng trăm tin bài, phóng sự thông qua các kết quả kiểm toán được phát hiện góp phần quan trọng vào việc xây dựng hình ảnh,

Kiến thức - Kinh nghiệm

Đẩy mạnh trao đổi thông tin giúp cơ quan kiểm toán tối cao nâng tầm ảnh hưởng

□ PHÚC KHANG

Tham dự Hội thảo “Chia sẻ kinh nghiệm quốc tế tăng cường phối hợp với các bên liên quan” do KTNN và Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam tổ chức vừa qua, đại diện cơ quan kiểm toán tối cao một số nước đều nhấn mạnh vai trò của hoạt động trao đổi thông tin với các cơ quan truyền thông đại chúng và dân chúng...



KTNN các nước đều thường xuyên thông tin tới giới truyền thông về hoạt động kiểm toán

Ảnh tư liệu

nâng cao vị thế của KTNN. Đồng thời, KTNN cũng đã ký một số văn bản hợp tác với các cơ quan báo chí, tạo kênh thông tin tuyên truyền về hoạt động, kết quả hoạt động của KTNN tới đông đảo người dân.

Chia sẻ về Chiến lược trao đổi thông tin của KTNN Latvia, ông Edgars Korcagins - Thành viên Hội đồng Kiểm toán, Vụ trưởng KTNN chuyên ngành, KTNN Latvia - nhấn mạnh, chúng tôi xác định phục vụ cho lợi ích của xã hội, sẵn sàng hỗ trợ cho những đơn vị làm việc trung thực và ngược lại, không khoan dung với những đơn vị sử dụng tiền thuế của người dân một cách không liêm chính. Do đó,

công dân và các phương tiện thông tin đại chúng đều là những đối tượng để KTNN Latvia trao đổi thông tin.

Trên thực tế, KTNN Latvia thường xuyên thông tin tới giới truyền thông thông qua các thông cáo báo chí, bản tóm tắt các báo cáo kiểm toán; tổ chức các hội nghị truyền thông để thông tin về hoạt động chung của KTNN, cũng như thông tin về các cuộc kiểm toán cụ thể... “Chúng tôi sẵn sàng cho các cuộc phỏng vấn trên đài phát thanh, cũng như sẵn sàng xuất hiện trên sóng truyền hình” - ông Edgars Korcagins cho biết. KTNN Latvia cũng sử dụng các mạng xã

hội để truyền tải thông tin, thông điệp một cách lôi cuốn, hấp dẫn công chúng.

Mục tiêu hướng tới truyền thông hiệu quả

Đại diện Tòa Thẩm kế Bồ Đào Nha cũng đưa ra đánh giá, các phương tiện truyền thông là một trong những kênh trao đổi thông tin chính với người dân. Tương tự như KTNN Latvia, với mục tiêu phổ biến thông tin về hoạt động của mình, Tòa Thẩm kế Bồ Đào Nha cũng tổ chức các buổi họp báo với mục đích công bố các báo cáo kiểm toán phù hợp và phát hành các thông cáo báo chí, đồng thời duy trì sự hiện diện quan trọng trên các mạng xã hội lớn của thế giới. Năm 2018, Tòa Thẩm kế Bồ Đào Nha cũng đã thành lập Văn phòng Truyền thông với nhiệm vụ hỗ trợ việc hệ thống hóa quy trình xây dựng báo cáo và các hoạt động khác của Tòa Thẩm kế, tiếp đó là cung cấp thông tin đến các phương tiện truyền thông. Theo đó, Văn phòng có trách nhiệm phát triển và quản lý hoạt động truyền thông của Tòa Thẩm kế, thu thập những nội dung thông tin phù hợp có thể được công bố từ các nguồn sẵn có tại Tòa Thẩm kế; tập trung toàn bộ

đầu mối liên lạc với các cơ quan truyền thông, theo dõi độ bao phủ thông tin của Tòa Thẩm kế trên báo, đài.

Cũng chú trọng đến vấn đề trao đổi thông tin với các bên liên quan, bà Jennifer Brown - KTNN Vương quốc Anh (NAO) - cho biết, NAO luôn xây dựng kế hoạch truyền thông đối với từng báo cáo kiểm toán, trong đó có các nội dung: mục tiêu mong muốn đạt được; nắm bắt nhu cầu người đọc - mối quan tâm dự kiến của giới truyền thông, Nghị viện và các bên khác; chiến lược ưu tiên truyền đạt thông tin gì; thực hiện truyền thông qua các cơ quan truyền thông, các trang web, các phương tiện truyền thông đại chúng... Sau đó, bộ phận truyền thông của NAO sẽ lập báo cáo đánh giá về từng báo cáo kiểm toán sau khi phát hành, trong đó đánh giá độ bao phủ của truyền thông và đo lường sự thành công so với các mục tiêu đã xác định.

Để đảm bảo kế hoạch truyền thông được thực hiện hiệu quả, bà Jennifer Brown cho biết, đối với các cơ quan thông tấn báo chí, NAO sẽ thông tin cho những nhà báo là đầu mối truyền thông quan trọng về báo cáo kiểm toán sắp phát hành trước ngày phát hành chính thức. Từ thông tin phát đi này, nếu nhà báo có nhu cầu họ sẽ liên lạc với NAO để lấy thông tin, phỏng vấn trực tiếp và ghi âm trước. Tiếp đó, NAO sẽ gửi thông cáo báo chí cho các cơ quan truyền thông ngay trước khi phát hành báo cáo kiểm toán chính thức. Và cuối cùng, báo cáo kiểm toán chính thức sẽ được gửi tới các cơ quan truyền thông ngay khi phát hành (thường là gửi cơ quan truyền hình quốc gia, báo in quốc gia, cơ quan truyền thông khu vực và các cơ quan truyền thông chuyên ngành/thương mại).■

Tổng Kiểm toán Nhà nước vừa ký, ban hành Công điện số 1389/CD-KTNN gửi tới Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN về việc tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong các hoạt động của KTNN.

Theo đó, để nâng cao hơn nữa trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong toàn Ngành về bí mật nhà nước, hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước trong các hoạt động của KTNN, Tổng Kiểm toán Nhà nước yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tiếp tục quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị chấp hành, thực hiện đúng Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, các văn bản hướng dẫn và các chỉ đạo của Tổng Kiểm toán Nhà nước; tăng cường công tác rà soát, kiểm tra, phát hiện, chấn chỉnh công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

Trong đó, cần tập trung vào một số nội dung trọng tâm như: Dự thảo báo cáo kiểm toán, biên bản kiểm toán và các tài liệu, hồ sơ kiểm toán khi chưa được ký phát hành là tài liệu “Mật” không được tiết lộ; việc thông tin hoặc cung cấp các tài liệu này phải được thực hiện theo đúng trình tự và thẩm quyền theo quy định của pháp luật; các tài liệu, dự thảo Báo cáo kiểm toán trước khi phát hành chính thức đều phải đóng dấu “MẬT” (hoặc ghi chèn chữ

Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong các hoạt động của Kiểm toán Nhà nước

“MẬT”) trên từng trang để tránh việc sao chép, lọt lộ thông tin. Thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong soạn thảo, thống kê, in, sao, chụp, phổ biến, vận chuyển, giao nhận, truyền đưa tài liệu có nội dung bí mật nhà nước; lưu giữ, bảo quản, khai thác, sử dụng tài liệu, vật mang bí mật nhà nước. Đồng thời, thực hiện quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của KTNN, kiểm duyệt đăng tải tin, bài trên Cổng thông tin điện tử, tạp chí, báo và các phương tiện truyền thông khác. Quản lý và sử dụng con dấu độ “Mật” theo quy định.

Tổng Kiểm toán Nhà nước nghiêm cấm các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của KTNN có các hành vi: Làm lộ, sai lệch, hư hỏng, mất tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ trái pháp luật; Thu thập, trao đổi, cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước không đúng quy định; sao, chụp, lưu giữ, vận chuyển, giao, nhận, thu hồi, tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước không đúng thẩm quyền, trái

pháp luật; Lợi dụng, lạm dụng việc bảo vệ bí mật nhà nước, sử dụng bí mật nhà nước để thực hiện, che giấu hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp hoặc cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân; Soạn thảo, lưu giữ tài liệu có chứa nội dung bí mật nhà nước trên máy tính hoặc thiết bị khác đã kết nối hoặc đang kết nối với mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, trừ trường hợp lưu giữ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về cơ yếu; Truyền đưa bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin, viễn thông trái với quy định của pháp luật, đăng tải, phát tán bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin đại chúng, mạng internet, mạng máy tính và mạng viễn thông; Chuyển mục đích sử dụng máy tính, thiết bị khác đã dùng để soạn thảo, lưu giữ, trao đổi bí mật nhà nước khi chưa loại bỏ bí mật nhà nước; Sử dụng thiết bị có tính năng thu, phát tín hiệu, ghi âm, ghi hình trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước dưới mọi hình thức khi chưa được người có thẩm quyền cho phép...■

Q.ANH

Khẩn trương...

(Tiếp theo trang 2)

Kết luận Hội nghị, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thành KHK T của toàn Ngành năm 2019, đẩy nhanh tiến độ phát hành BCKT trước ngày 31/12/2019 (trừ các cuộc kiểm toán bổ sung sau), trong đó cung cấp đầy đủ bằng chứng kiểm toán để đảm bảo BCKT phát hành đạt chuẩn mực cao; đôn đốc các đơn vị được kiểm toán thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của KTNN.

Tổng Kiểm toán Nhà nước cũng yêu cầu các đơn vị phối hợp chặt chẽ với Vụ Tổng hợp xây dựng KHK T năm 2020 đảm bảo chất lượng, thiết thực và sát hợp theo đúng chỉ đạo tại Công điện số 1388/CD-KTNN ngày 01/11/2019; khẩn trương xây dựng xong danh mục chi tiết các đầu mối, đơn vị và dự án được kiểm toán của các cuộc kiểm toán thuộc KHK T năm 2020; kế hoạch công tác năm 2020; chuẩn bị để tổ chức đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động và tổ chức Hội nghị tổng kết của đơn vị trong tháng 12/2019. Văn phòng KTNN cần tiếp tục tổng hợp ý kiến của các cơ quan có liên quan, hoàn thiện Dự thảo Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến năm 2035 để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội...■

H.THOAN

Chi đầu tư phát triển từ ngân sách địa phương tăng

Trên thực tế, mặc dù chi đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách T.Ư giảm nhưng chi đầu tư phát triển từ ngân sách địa phương và chi bổ sung từ dự trữ quốc gia lại tăng. Cụ thể, chi đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách T.Ư là 81.122 tỷ đồng, bằng 81,9% (giảm 17.983 tỷ đồng), chủ yếu do giao vốn chậm, nhiều lần và giải ngân vốn trái phiếu chính phủ, nguồn vốn ngoài nước đạt thấp. Chi đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách địa phương là 291.670 tỷ đồng, bằng 113% (tăng 33.625 tỷ đồng). Chi bổ sung từ nguồn dự trữ quốc gia là 1.338 tỷ đồng, bằng 157% (tăng 488 tỷ đồng). Số chi đầu tư phát triển chiếm 27,5% tổng chi NSNN, bằng 7,4% GDP.

Kết quả kiểm toán cho thấy, trong hoạt động xây dựng và quản lý vốn đầu tư, có một số dự án phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa đủ thủ tục (19/33 dự án thuộc Chuyên đề Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2015-2017 trên địa bàn các huyện miền núi của một tỉnh thuộc khu vực miền Trung), chưa xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn (một số dự án tại các tỉnh, Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng giai đoạn 2016-2020); phê duyệt không đúng thẩm quyền. Một số dự án đã được phê duyệt khi chưa đủ thủ tục; chưa có báo cáo đánh giá tác động môi trường; không phù hợp quy hoạch vùng hoặc chưa đúng quy định. Thực tế có địa phương đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án nhóm B sử dụng nguồn vốn ngân sách T.Ư khi chưa được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn. Thậm chí, có dự án đã được phê duyệt sai với quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, như Dự án Khu du lịch sinh thái và dân cư Rạch Tràm đã được phê duyệt vượt 67,3 ha...

Qua kiểm toán, KTNN cũng phát hiện có dự án đã được quyết định đầu tư khi chưa xác định rõ nguồn, khả năng cân đối vốn, thời gian thực hiện dự án. Bên cạnh đó là tình trạng khảo sát, lập và phê

Qua kết quả kiểm toán

Chi đầu tư phát triển qua lăng kính của Kiểm toán Nhà nước

□ QUỲNH ANH

Theo kết quả kiểm toán của KTNN, dự toán chi đầu tư phát triển năm 2017 là 357.150 tỷ đồng, quyết toán 372.792 tỷ đồng, tăng 4,4% (15.642 tỷ đồng) so với dự toán. Nguyên nhân tăng chi đầu tư phát triển năm 2017 là do tăng chi từ nguồn tăng thu của địa phương, nguồn dự phòng ngân sách và nguồn năm trước chuyển sang.



Kiểm toán viên nhà nước tiến hành kiểm tra tại hiện trường

Ảnh: T.THÀNH

duyệt một số dự án không hợp lý phải điều chỉnh quy mô, xác định tổng mức đầu tư thiếu chính xác, điều chỉnh nhiều lần, điều chỉnh giá trị lớn, như: Dự án Đầu tư xây dựng tuyến Lộ Tê - Rạch Sỏi điều chỉnh 3 lần, tăng 147,9 tỷ đồng; Dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh điều chỉnh 6 lần, tăng 3.956 tỷ đồng; Dự án Đầu tư xây dựng công trình cầu Cửa Đại điều chỉnh 4 lần, tăng 970 tỷ đồng; Dự án Hệ thống Thủy lợi Tân Mỹ điều chỉnh 3 lần, tăng 2.687 tỷ đồng... Ngoài ra, việc lập chi phí dự phòng trong tổng mức đầu tư của một số dự án cũng chưa đầy đủ cơ sở, chưa hợp lý hoặc trùng lặp.

Kiểm toán Nhà nước chỉ ra nhiều sai sót tại các dự án

Kết quả kiểm toán cũng cho thấy tình trạng thực hiện dự án khi

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, năm 2017, số dự án hoàn thành được phê duyệt quyết toán là 56.434 dự án (bằng 73,11% tổng số dự án hoàn thành), giảm 2.847 tỷ đồng, bằng 0,58% so với giá trị đề nghị quyết toán. Tuy nhiên, còn 1.814 dự án chậm phê duyệt quyết toán, bằng 23,4% tổng số dự án hoàn thành; 6.642 dự án quá hạn chưa nộp báo cáo quyết toán, bằng 50,9% tổng số dự án hoàn thành; 42.909 dự án chưa phê duyệt quyết toán chuyển sang năm 2018.■

chưa có báo cáo đánh giá tác động môi trường; hồ sơ khảo sát chưa đầy đủ, chính xác; hồ sơ thiết kế chưa phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật và quy trình thiết kế; thiết kế kỹ thuật chưa tuân thủ thiết kế cơ sở hoặc chưa sát với thực tế, phải điều chỉnh tại nhiều dự án. Dự toán duyệt còn có sai sót hoặc không triển khai, cá biệt có dự án mà tổng dự toán được duyệt còn vượt tổng mức đầu tư.

Vấn đề được KTNN chỉ ra qua kiểm toán là nhiều dự án có hồ sơ

yêu cầu mời thầu chưa đầy đủ. Nhiều dự án đã phê duyệt hồ sơ mời thầu, kế hoạch đấu thầu chưa đủ thủ tục, áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu sai quy định; công tác thương thảo, ký kết hợp đồng chưa đảm bảo quy định, cá biệt có dự án đã thực hiện thi công trước khi ký hợp đồng. Trong công tác hỗ trợ, bồi thường, giải phóng mặt bằng, phương án bồi thường của nhiều dự án còn sai sót, chưa sát thực tế; bồi thường, hỗ trợ sai quy định; xây dựng khu tái định cư tập

trung không phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của người dân, gây lãng phí.

Đáng chú ý là tình trạng hồ sơ quản lý chất lượng còn thiếu sót, không đầy đủ tại hầu hết các dự án. Công tác giám sát thi công một số dự án không chặt chẽ, có chủ đầu tư không thực hiện báo cáo giám sát đầu tư. Chất lượng chưa đảm bảo, có hiện tượng xuống cấp, hư hỏng nhanh là đánh giá của KTNN đối với Dự án Hợp phần đền bù, di dân tái định cư, giải phóng mặt bằng thuộc Dự án Hồ chứa nước Bàn Mông có hiện tượng sạt lở tại một số vị trí với mức độ khá lớn, chiều dài sạt lở trên 2.000m; Dự án Kè Tắc Sông Chà có đoạn kè đã thi công xong bị sạt lở khoảng 160m; Dự án Thủy lợi Đắc Sơn 3 đến thời điểm kiểm toán tuy chưa bàn giao đưa vào sử dụng nhưng đã có dấu hiệu xuống cấp, chất lượng đường bê tông một số vị trí 2 bên kênh chưa đảm bảo, mặt bê tông bong tróc, nền đất đắp mái bờ kênh một số đoạn đã bị sụt lún, hờ hăm ếch, phía hạ lưu đập chính ngập nước.

Tiến độ thực hiện chậm so với kế hoạch ban đầu cũng được KTNN chỉ ra tại các Dự án Đầu tư xây dựng công trình: Đường trung tâm đoạn 2 - khu vực Bãi Trường chậm 6 năm, Đường nhánh số 4 - khu Bãi Trường chậm 5 năm, Xây dựng mở rộng trụ sở Cục Viễn thông chậm 1 năm, Cầu Cửa Đại chậm 6 năm, Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà chậm 5 năm; Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, Hệ thống Thủy lợi Tân Mỹ và Hệ thống Thủy lợi Tà Pao đều chậm tiến độ 3 năm. Hệ quả kéo theo đó là các dự án “chậm đưa vào sử dụng, làm giảm hiệu quả vốn đầu tư” - báo cáo kiểm toán của KTNN nêu rõ.

KTNN cũng phát hiện, công tác nghiệm thu, thanh toán tại hầu hết các dự án còn sai sót, như: thanh toán vượt giá trị nghiệm thu, quyết toán hoặc thanh toán khối lượng chưa thi công, sai khối lượng, sai đơn giá... Cùng với đó là tình trạng tạm ứng cho nhà thầu chưa đúng quy định hoặc chậm thu hồi. Kết quả, qua kiểm toán, KTNN đã kiến nghị phải xử lý tài chính 5.218 tỷ đồng.■

Thuế đối với giá giao dịch liên kết

Tại TP. HCM, EY Việt Nam đã tổ chức Hội thảo chuyên đề về thuế đối với giá giao dịch liên kết. Hội thảo đã tập trung cập nhật và phân tích các quy định, nguyên tắc quản lý thuế đối với giá giao dịch liên kết theo Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và các quy định mới của Việt Nam có liên quan đến nghĩa vụ của DN khi thực hiện chuyển giao công nghệ với các bên có quan hệ liên kết. Bên cạnh đó, các diễn giả đã cập nhật những đề xuất mới nhằm giải quyết các thách thức về thuế trong nền kinh tế số hóa thuộc dự án của OECD về chống xói mòn cơ sở tính thuế và vấn đề chuyển lợi nhuận (BEPS 2.0).■

KPMG tổ chức chuỗi hội thảo về thuế

Chuỗi hội thảo về thuế Việt Nam 2019 do KPMG tổ chức đã diễn ra tại TP. HCM, Hà Nội và Đà Nẵng. Tại đây, các chuyên gia KPMG đã thảo luận về tác động của

các xu hướng pháp lý gần đây và cung cấp những hiểu biết của họ về các vấn đề mà DN nên lưu ý như: cập nhật chính sách thuế, giải quyết tranh chấp thuế, sáp nhập và mua lại, thỏa thuận pháp lý về giá chuyển nhượng. Đồng thời, KPMG cũng cập nhật thông tin về tỷ lệ thu nhập thuế DN hiện hành và tác động của sự giám sát gia tăng từ cơ quan thuế và pháp lý.■

ICAEW hỗ trợ sinh viên nâng cao kỹ năng và kiến thức nghề nghiệp

Từ ngày 29/10 đến ngày 01/11, tại TP. HCM và Hà Nội, Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) đã tổ chức chuỗi hội thảo về “Nhận thức thương mại và động lực nghề nghiệp” dành cho sinh viên các trường Đại học: Kinh tế - Luật, Công Nghiệp TP. HCM, Tôn Đức Thắng, Quốc gia Hà Nội, Thương mại, Kinh tế Quốc dân và Học viện Ngân hàng. Qua đó, sinh viên sẽ

hiểu hơn về tầm quan trọng của sự nhạy bén với thị trường, hiểu biết về ngành nghề để có được những chuẩn bị chu đáo về kỹ năng và kiến thức, nắm bắt cơ hội nghề nghiệp tốt hơn trong tương lai.■

CIMA, VACPA và Bộ Tài chính chuẩn bị ký kết thỏa thuận hợp tác ba bên

Vừa qua, Viện Kế toán quản trị công chứng Anh quốc (CIMA), Hội Kiểm toán hành nghề Việt Nam (VACPA) và Bộ Tài chính đã tổ chức Tọa đàm về việc ký kết thỏa thuận hợp tác ba bên vào tháng 3/2020. Cũng nhân sự kiện này, CIMA, VACPA và Bộ Tài chính đã đồng tổ chức Hội thảo quốc tế với nội dung: Đánh giá về giá trị của công nghệ số trong việc lập, trình bày báo cáo tổng hợp và những nguyên tắc kế toán quản trị toàn cầu từ bài học thực tiễn của các quốc gia phát triển.■

THÙY LÊ

Dang dở những giấc mơ
đổi đời

Vụ việc phát hiện 39 thi thể trong chiếc container ở hạt Essex (Anh) trong đó nghi ngờ là những người Việt Nam đang làm dây lên lo ngại về tình trạng lao động di cư bất hợp pháp từ Việt Nam ra nước ngoài. Liên quan đến việc xác định danh tính, nhân thân của các nạn nhân, cơ quan chức năng của Việt Nam đang tích cực vào cuộc và hỗ trợ gia đình nạn nhân, đảm bảo tối đa quyền lợi của các đối tượng.

Theo thống kê của Cục Quản lý lao động ngoài nước (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), số lượng người lao động (NLĐ) Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tăng đều hằng năm. Năm 2017 là 134.751 người; năm 2018 là 143.000 người và 10 tháng năm 2019 là 120.000 người. Chủ trương đưa NLĐ đi làm việc ở nước ngoài ngày càng thể hiện tính đúng đắn, thiết thực trong bối cảnh lực lượng lao động Việt Nam dồi dào, khả năng tạo việc làm cho lao động trong nước còn hạn chế, tình hình thất nghiệp và thiếu việc làm còn cao, chất lượng việc làm và thu nhập của NLĐ còn thấp.

Mục đích đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài là nhằm tạo và giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao trình độ nghề và kỹ năng cho một bộ phận NLĐ. Trong thực tế, rất nhiều lao động đi làm việc ở nước ngoài đã đổi đời sau khi về nước. Cùng với việc trang trải tốt hơn cho cuộc sống vốn khó khăn, nhiều lao động đã sử dụng hợp lý nguồn vốn kiếm được cũng như ứng dụng kinh nghiệm có được trong quá trình lao động để tự phát triển hướng sản xuất của riêng mình.

Tuy nhiên, nhiều lao động cũng phải đánh đổi sức khỏe, tính mạng khi tham gia xuất khẩu lao động, đặc biệt là đi làm việc ở nước ngoài

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Báo động tình trạng lao động di cư bất hợp pháp

□ PHỔ HIỆN

Mong muốn có một công việc với thu nhập tốt ở nước ngoài, nhiều lao động Việt thiếu hiểu biết đã chấp nhận đánh đổi tính mạng để tham gia vào các đường dây nhập cư “chui”, tiềm ẩn nhiều nguy hiểm khó lường.



Vụ 39 người chết trên xe container ở Anh gây bàng hoàng dư luận

Ảnh internet

dưới hình thức “chui”, không được pháp luật bảo hộ đầy đủ. Theo một chuyên gia trong lĩnh vực trợ giúp lao động, hành trình để đến với “miền đất hứa” thường phải trải qua nhiều chông gai. Đơn cử như để đến được Anh, lao động di cư trái phép phải vượt qua nhiều cửa ải, trong điều kiện hành trình vô cùng khó khăn, khắc nghiệt. Chia sẻ lý do khiến nhiều lao động di cư bất hợp pháp, một chuyên gia cho biết thêm, ở Anh, lao động dễ dàng tìm công việc lương cao, ít khi bị

cảnh sát kiểm tra và dễ dàng tìm kiếm con đường ở lại hơn so với các nước châu Âu khác. Do đó, đây vẫn là “miền đất hứa” đối với lao động di cư trái phép, thiếu trình độ, hiểu biết pháp luật về lĩnh vực này.

Người lao động vẫn khó tiếp cận thông tin pháp lý

Trước những thực trạng đáng báo động về tình hình lao động di cư trái phép như vừa qua, Cục Quản lý lao động ngoài nước khuyến cáo: Để đảm bảo việc đi

làm việc ở nước ngoài một cách an toàn, hợp pháp, NLĐ cần tìm hiểu các thông tin về: thị trường lao động ngoài nước, các quy định pháp luật liên quan đến việc đi làm việc ở nước ngoài, cũng như đến đúng các DN, tổ chức có chức năng đưa NLĐ đi làm việc ở nước ngoài.

Cơ quan này cũng khuyến cáo đối với đối tượng lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức hợp đồng cá nhân cần ký trực tiếp hợp đồng với chủ sử dụng lao

động, đồng thời đề nghị cung cấp các giấy tờ hợp pháp liên quan đến việc làm thủ tục nhập cảnh đến nước làm việc và đăng ký đi làm việc ở nước ngoài với cơ quan quản lý lao động tại địa phương để được hỗ trợ, xác minh, cũng như bảo đảm các quyền lợi, nghĩa vụ trong quá trình đi làm việc ở nước ngoài.

Tuy nhiên, có một thực tế cần nhìn nhận, đó là công tác tuyên truyền pháp luật về xuất khẩu lao động chưa đến được với nhiều người ở các khu vực có nguy cơ cao. Theo Tổ chức Lao động quốc tế, NLĐ Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài vẫn còn phải đối mặt với những rủi ro và thách thức như: chi phí cao, bị lừa đảo trong quá trình tuyển dụng, phải chịu một số hình thức vi phạm quyền lao động và tiếp cận rất hạn chế với cơ chế giải quyết khiếu nại hiệu quả. Nguyên nhân là do thông tin tin cậy về cách thức di cư hợp pháp và giảm rủi ro trong khi di cư thường chưa đến được với NLĐ Việt Nam.

Ở một khía cạnh khác, các chuyên gia trong lĩnh vực bảo trợ xã hội cho rằng, điều cốt lõi để cải thiện tình trạng lao động di cư bất hợp pháp, đó là cải thiện đời sống, tạo cơ hội phát triển và giảm bất bình đẳng xã hội ngay tại Việt Nam. Tuy nhiên, để thực hiện được mục tiêu này đòi hỏi Chính phủ cũng như bản thân mỗi NLĐ phải nỗ lực không ngừng. Trước mắt, cơ quan hữu quan cần tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp cho NLĐ trước và sau đi xuất khẩu để họ có nhận thức đầy đủ, đúng đắn hơn về công tác này. Bên cạnh đó, cơ quan quản lý nhà nước cần có biện pháp mạnh mẽ hơn trong việc phát hiện, xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về xuất khẩu lao động, tạo cơ chế phòng ngừa rủi ro tối đa cho NLĐ.■

Tầm quan trọng về hiểu biết doanh nghiệp

Mới đây, Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) và Khoa Kế toán - Kiểm toán, Đại học Thương mại đã phối hợp tổ chức Tọa đàm với chủ đề: “Tầm quan trọng về hiểu biết DN - Commercial Awareness”. Cũng nhân sự kiện này, ICAEW đã tặng 10 suất học bổng trị giá 72 EUR cho sinh viên xuất sắc, đồng thời trao đổi và tư vấn chi tiết về chương trình đào tạo, xây dựng lộ trình học tập với lãnh đạo Khoa Kế toán - Kiểm toán.■

Đấu trường kế kiểm - A&A ARENA 2019

Câu lạc bộ Kế toán - Kiểm toán, Học viện Ngân hàng đã khởi động Cuộc thi Đấu trường kế kiểm - A&A ARENA 2019 về lĩnh vực kế toán, kiểm toán, kinh tế, tài chính dành cho sinh viên các trường đại học trên địa bàn toàn miền Bắc. Trải qua 8 mùa với những thành công đáng ghi nhận, Cuộc thi lần này hứa hẹn đem đến cho các thí sinh một sân chơi chân thực, bổ ích, đồng thời có cơ hội nhận các suất thực tập tại EY và AASC Việt Nam.■

Cập nhật các vấn đề hải quan

Với mong muốn chia sẻ những điểm cần lưu ý khi chuẩn bị báo cáo quyết toán hải quan, ngày 06/11 tại TP. HCM, PwC Việt Nam đã tổ chức Hội thảo “Cập nhật các vấn đề hải quan”. Tại đây, các chuyên gia của PwC Việt Nam sẽ giải đáp các thắc mắc cho DN về: báo cáo quyết toán hằng năm; quy định mới về trị giá hải quan, xuất xứ hàng hóa; Dự thảo Nghị định quản lý hoạt động thương mại điện tử trong lĩnh vực hải quan; Dự thảo Nghị định về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực hải quan.■

T.L.Ê



Tim hiệu về KTTN

QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1570 KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC CỦA ĐƠN VỊ TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH

(Tiếp theo số 45)

(ii) Nếu đơn vị được kiểm toán chưa đánh giá, kiểm toán viên nhà nước phải thảo luận với đơn vị về cơ sở của dự định sử dụng giả định hoạt động liên tục và phỏng vấn đơn vị liệu có các sự kiện hoặc điều kiện, xét riêng lẻ hay kết hợp lại, có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của đơn vị hay không.

10. Những sự kiện hoặc điều kiện, xét riêng lẻ hay kết hợp lại, có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về giả định hoạt động liên tục của đơn vị mà kiểm toán viên nhà nước cần lưu ý và xem xét đánh giá rủi ro:

Về tài chính

- (i) Đơn vị lâm vào tình trạng nợ phải trả lớn hơn tài sản hoặc nợ phải trả ngắn hạn lớn hơn tài sản lưu động;
- (ii) Đơn vị có các khoản nợ dài hạn sắp đến hạn trả mà không có khả năng được giãn nợ hoặc không có khả năng thanh toán, hoặc đơn vị phụ thuộc quá nhiều vào các khoản vay ngắn hạn để tài trợ các tài sản dài hạn;
- (iii) Dấu hiệu về việc các chủ nợ ngừng hoặc thu hồi các hỗ trợ tài chính;
- (iv) Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh bị âm thể hiện trên báo cáo tài chính hay dự báo trong tương lai;
- (v) Đơn vị có các chỉ số tài chính xấu hơn mức bình thường;
- (vi) Lỗ hoạt động kinh doanh lớn hoặc có sự suy

giảm lớn về giá trị của các tài sản được dùng để tạo ra các luồng tiền;

- (vii) Nợ tồn đọng hoặc ngừng thanh toán cổ tức;
- (viii) Không có khả năng thanh toán nợ khi đến hạn;
- (ix) Không có khả năng tuân thủ các điều khoản của hợp đồng tín dụng;
- (x) Chuyển đổi từ các giao dịch mua chịu sang mua thanh toán ngay với các nhà cung cấp;
- (xi) Không có khả năng tìm kiếm các nguồn tài trợ cho việc phát triển các sản phẩm mới thiết yếu hoặc các dự án đầu tư thiết yếu.

Về hoạt động

- (i) Lãnh đạo có ý định ngừng hoạt động hoặc giải thể đơn vị;
- (ii) Thiếu thành phần lãnh đạo chủ chốt mà không được thay thế hoặc bổ sung theo quy định;
- (iii) Mất một thị trường lớn, mất khách hàng quan trọng, mất quyền kinh doanh theo hình thức cấp phép, nhượng quyền thương mại hoặc mất nhà cung cấp quan trọng;
- (iv) Gặp các vấn đề khó khăn về lao động;
- (v) Thiếu hụt vật tư đầu vào chủ yếu;
- (vi) Xuất hiện đối thủ cạnh tranh mới thành công hơn;

Các dấu hiệu khác

- (i) Không tuân thủ các quy định về góp vốn cũng như các quy định khác của pháp luật;■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Tiềm năng song hành cùng thách thức

Theo các chuyên gia, kinh tế chia sẻ đang ngày càng phát triển với các loại hình dịch vụ đa dạng, mang lại nhiều lợi ích cho người tiêu dùng, đồng thời mở ra cơ hội đầu tư, việc làm, tăng thêm thu nhập cho người lao động. Mô hình kinh tế này giúp thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp ở Việt Nam. Giá trị lớn nhất của kinh tế chia sẻ là tác động lên hầu hết các lĩnh vực kinh doanh truyền thống, buộc DN phải thay đổi và cạnh tranh, tiết kiệm tài nguyên, chi phí và tận dụng tối đa các nguồn lực. Theo dự báo của PwC, khi ứng dụng mô hình này, chỉ riêng 5 lĩnh vực: du lịch, vận tải, tài chính, nhân lực và dịch vụ video trực tuyến ca nhạc đã có thể tăng doanh thu toàn cầu từ 15 tỷ USD (năm 2014) lên khoảng 335 tỷ USD vào năm 2025.

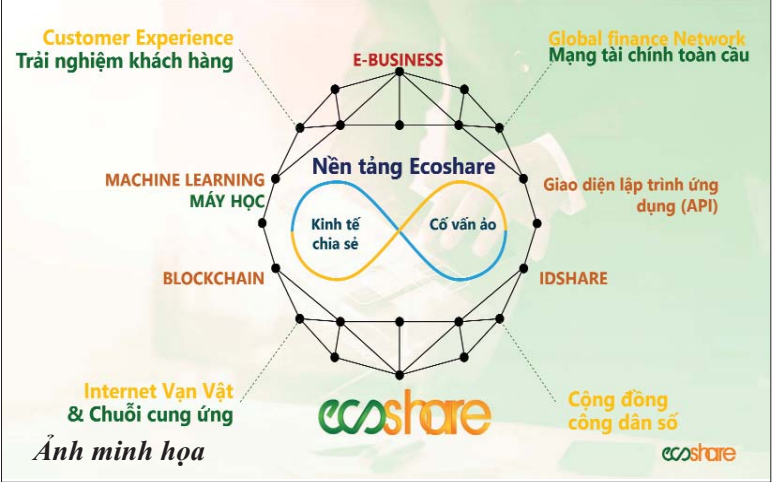
Ở Việt Nam, dù rất mới nhưng kinh tế chia sẻ đã phát triển nhanh chóng với 3 loại hình dịch vụ nổi bật là: vận tải trực tuyến, chia sẻ phòng nghỉ và cho vay ngang hàng. Điển hình là: GoViet, Bee hay Grap đang dần chiếm lĩnh thị trường, khiến các mô hình taxi truyền thống khó cạnh tranh; các mô hình cho thuê phòng trực tuyến như: Luxstay, Homestay cũng rất phát triển. Một số dịch vụ khác cũng bắt đầu xuất hiện như: chia sẻ chỗ làm, gửi xe, chia sẻ nhân lực...

Theo khảo sát của Nielsen, cứ 4 người Việt Nam được hỏi thì có 3 người cho biết, họ thích ý tưởng về mô hình kinh doanh chia sẻ và 76% cho biết sẵn sàng tận dụng các sản phẩm và dịch vụ này. Kết quả

Kinh tế chia sẻ - Bài toán mới cho các nhà quản lý

□ THUY LÊ

Mặc dù kinh tế chia sẻ có nhiều ưu điểm và hấp dẫn nhưng sự nở rộ của mô hình này cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức. Điều này đặt ra cho các nhà quản lý bài toán mới, đó là: Làm sao để quản lý hiệu quả nhưng không kìm hãm các mô hình kinh doanh mới phát triển?



khảo sát của Facebook và Morning Consult cũng cho thấy, hiện nay, khoảng 78 triệu người dùng Facebook trên thế giới có kết nối với DN Việt Nam, có tới 77% DN nhỏ trên Facebook đang sử dụng ứng dụng nền tảng này để tăng doanh số bán hàng và 76% DN nhỏ có thể tuyển dụng nhân viên thông qua ứng dụng Facebook.

Dù kinh tế chia sẻ chứng tỏ được sự ưu việt, tính hấp dẫn nhưng theo chuyên gia kinh tế Vũ Vinh Phú, mô hình này đang tạo ra nhiều thách thức lớn, chứa đựng rủi ro và các hệ lụy xã hội không mong muốn. Cụ thể: áp lực cạnh tranh giữa taxi công nghệ với các hãng

taxi truyền thống rất lớn; nhiều người chưa có tư duy về chia sẻ, vẫn vì lợi ích cá nhân và cục bộ mà không nghĩ đến lợi ích lâu dài. Thực tế cho thấy, chỉ vì lợi ích cá nhân, nhiều lái xe đã thỏa thuận với khách hàng và tắt ứng dụng gọi xe để giảm phần phí đáng lẽ Grab sẽ được hưởng.

Đồng quan điểm trên, ThS. Nguyễn Phan Anh (Đại học Thương mại) cũng cho rằng: Kinh tế chia sẻ đang tạo nên mối lo ngại về sự cạnh tranh không bình đẳng. Nếu không có biện pháp can thiệp kịp thời và đúng đắn, những cuộc biểu tình hay làn sóng phản đối kinh tế chia sẻ giống như nhiều

quốc gia trên thế giới sẽ diễn ra. Đặc biệt, với cho vay ngang hàng, nếu được quản lý tốt thì hình thức này sẽ thúc đẩy cạnh tranh, phân bổ vốn hiệu quả theo nguyên tắc thị trường, giảm chi phí vay mượn... Nhưng nếu không quản lý tốt, hình thức này sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với cả người đi vay và cho vay.

Cần một cuộc cách mạng về tư duy và cách thức quản lý

Theo các chuyên gia, những rủi ro tiềm ẩn của mô hình kinh tế chia sẻ đang đặt ra yêu cầu cấp thiết về cách thức quản lý hiệu quả. Các cơ quan quản lý không nên vì lo ngại rủi ro mà cấm. Vấn đề là quản thể nào để không kìm hãm các mô hình kinh doanh mới phát triển?

Ông Phạm Xuân Hòa - Phó Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước - nhận định: Kinh tế chia sẻ đang ngày càng mở rộng với hàng loạt sản phẩm, mô hình kinh doanh mới. Nếu cơ chế quản lý không theo kịp thị trường thì chắc chắn rủi ro sẽ nảy sinh. Vì vậy, chúng ta cần có một cuộc cách mạng về tư duy chính sách; chính sách cũng phải mới, mở và thoáng để theo kịp thị trường. Đơn cử, với cho vay ngang

hàng, cần đưa hình thức này vào danh mục ngành hàng kinh doanh có điều kiện với các yêu cầu về vốn tối thiểu, hạn mức cho vay tối đa, chỉ được cho vay ngắn hạn và trung hạn, có trần lãi suất và phí...

Cùng quan điểm trên, TS. Nguyễn Mạnh Hải - Trưởng Ban Nghiên cứu các vấn đề xã hội (Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế T.U) - cho rằng: Cơ quan quản lý cần ủng hộ, đồng thời thay đổi tư duy và cách thức quản lý nhà nước cho phù hợp với xu thế kinh tế số và Cách mạng công nghiệp 4.0. Đặc biệt, để kinh tế truyền thống không bị suy giảm trước sự phát triển mạnh mẽ của những mô hình kinh doanh mới, chúng ta không nên mang tư duy siết chặt, ép các mô hình kinh doanh mới chui vào khuôn khổ quản lý cũ. Các chính sách cần được thay đổi theo hướng nói lỏng, cởi bỏ các hạn chế, điều kiện đối với các mô hình kinh doanh truyền thống, tạo điều kiện và hỗ trợ kinh doanh truyền thống chuyển đổi hình thức kinh doanh; hỗ trợ DN công nghệ trong nước phát triển, tạo lập các nền tảng số, chuyển đổi số, số hóa ở từng cấp độ và toàn bộ nền kinh tế.

Theo các chuyên gia, câu chuyện quản lý nền kinh tế chia sẻ không chỉ làm đau đầu các nhà quản lý trong nước mà còn khiến nhiều quốc gia trên thế giới bối rối. Do đó, Việt Nam cần xây dựng khung pháp lý hoàn chỉnh để vừa tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các mô hình kinh doanh, vừa tận dụng lợi ích mà kinh tế chia sẻ đem lại, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước.■

kiến thức, thông tin cũng như thông lệ tốt nhất. Hợp tác khu vực, đặc biệt với mục tiêu đạt được năng lực chuyên môn là một trong những hoạt động mang tính tương trợ lẫn nhau trong môi trường toàn cầu hoá hiện nay. ASEANSAI được trao cho những nguồn lực lớn về kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn; điều quan trọng là chúng ta cần tận dụng được những mối quan hệ này bằng cách đồng bộ hoá các sáng kiến quốc gia vào các kế hoạch của khu vực để cùng nhau đi trên tiến trình đảm bảo trách nhiệm giải trình và phát triển kinh tế đất nước mạnh mẽ hơn.

Trong bối cảnh đó, tôi vui mừng nhận thấy rằng, tầm nhìn và sứ mệnh của ASEANSAI nhằm tăng cường năng lực thể chế cho các SAI là phù hợp với tầm nhìn của cộng đồng ASEAN đến năm 2025 trong mục tiêu duy trì việc quản trị tốt...

Cùng với đó, Đại hội đã nghe các phát biểu quan trọng, gồm: phát biểu khai mạc Đại hội của Chủ tịch ASEANSAI, phát biểu chào mừng của đại diện SAI chủ nhà đồng thời là Phó Chủ tịch của ASEANSAI, phát biểu chào mừng của SAI Việt Nam - Chủ tịch ASOSAI.

Phát biểu chào mừng Đại hội, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Hòa cho biết, KTNN Việt Nam rất vinh dự tham dự Đại hội với cương vị Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch chiến lược ASEANSAI.

Chúng ta rất trân trọng ghi nhận, 10 thành viên ASEANSAI đều là những thành viên tích cực của ASOSAI. Bám sát định hướng của INTOSAI, ASOSAI luôn ghi nhận sự khác biệt để giải quyết các mối quan tâm của

Tổ chức Các cơ quan...

các quốc gia khu vực Đông Nam Á. Sau 8 năm thành lập và phát triển, ASEANSAI được công nhận là một tổ chức chuyên nghiệp và góp phần tích cực đảm bảo sự phát triển ổn định và thịnh vượng của các quốc gia ASEAN.

Với tư cách là Chủ tịch ASOSAI và là Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch chiến lược ASEANSAI, KTNN Việt Nam nhận thức rõ cần nỗ lực nhiều hơn nữa để đóng góp cho sự lớn mạnh của cả hai Tổ chức, xem đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động hằng năm. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước khẳng định, đây là cơ hội để tất cả các thành viên của ASEANSAI cùng nhau nhìn lại chặng đường 8 năm xây dựng, nỗ lực không ngừng của Tổ chức, để định hướng những bước đi tiếp theo trên tiến trình hiện thực hóa các mục tiêu đã đề ra trong Kế hoạch chiến lược ASEANSAI 2018-2021.

Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Hòa gửi lời cảm ơn SAI Malaysia đồng thời bày tỏ tin tưởng, với sự chuyên nghiệp của nước chủ nhà cùng tinh thần làm việc tích cực, đầy trách nhiệm của tất cả các SAI thành viên, Đại hội ASEANSAI lần thứ 5 sẽ diễn ra thành công tốt đẹp và đạt được các kết quả thiết thực cho sự phát triển của cộng đồng ASEANSAI trong thời gian tới.

Sau phiên khai mạc, Đại hội đã nghe báo cáo hoạt động của Ban Thư ký và các ủy ban; tiến hành phê duyệt các nội dung: Quy chế ASEANSAI sửa đổi lần thứ hai, Hướng dẫn

nâng cấp hệ thống giám sát và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược ASEANSAI, Hướng dẫn kiểm toán mua sắm công, bổ nhiệm và phê duyệt SAI thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020-2021. Đặc biệt, Đại hội đã tiến hành thủ tục bầu bổ nhiệm Chủ tịch và Phó Chủ tịch ASEANSAI nhiệm kỳ mới và thực hiện nghi thức bàn giao chức vụ Chủ tịch ASEANSAI. Theo đó, SAI Malaysia được bầu làm Chủ tịch, SAI Myanmar được bầu làm Phó Chủ tịch ASEANSAI nhiệm kỳ 2020-2021.

Tại Đại hội, với vai trò là Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2017-2019, 2019-2021, SAI Việt Nam đã trình bày 3 tham luận với các chủ đề gồm (i) Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch chiến lược ASEANSAI 2018-2019, (ii) Hoàn thiện hệ thống giám sát và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược ASEANSAI, và (iii) Định hướng kế hoạch công tác của Ủy ban Kế hoạch chiến lược 2020-2021.

Đại hội cũng đã tiến hành bổ nhiệm và phê chuẩn các ủy ban của ASEANSAI nhiệm kỳ mới, trong đó, KTNN Việt Nam tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch chiến lược của ASEANSAI nhiệm kỳ 2020-2021; phê chuẩn Kế hoạch công tác 2020-2021 của các ủy ban, thảo luận về vấn đề nâng cao nhận thức về SAI PMF ở cấp độ cao, cập nhật về MoU và thảo luận về năng lực pháp lý ASEANSAI.■

ĐỖ LONG - NGỌC QUỲNH

(Tiếp theo trang 2) Xây dựng... (Tiếp theo trang 2)

tình trạng phải điều chỉnh đầu mối, đơn vị và dự án được kiểm toán trong quá trình thực hiện.

Việc xác định danh mục các đầu mối, đơn vị và dự án được kiểm toán chi tiết đối với các cuộc kiểm toán chuyên đề có quy mô lớn, phạm vi rộng, với sự tham gia kiểm toán của nhiều đơn vị trong ngành được thực hiện theo nguyên tắc: Đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán xây dựng đề cương kiểm toán để các KTNN chuyên ngành, khu vực thực hiện; các KTNN chuyên ngành chỉ lựa chọn các đơn vị, đầu mối, dự án do các Bộ, ngành quản lý và quyết toán vào ngân sách T.U để kiểm toán; các KTNN khu vực chỉ lựa chọn kiểm toán các đơn vị, đầu mối, dự án do địa phương quản lý và được quyết toán kinh phí vào ngân sách địa phương để kiểm toán lồng ghép trong cuộc kiểm toán ngân sách địa phương theo đề cương đã duyệt.

Các KTNN chuyên ngành, khu vực và các đơn vị có liên quan tập trung thời gian, nhân lực, phối hợp chặt chẽ với Vụ Tổng hợp để xây dựng KHKT năm 2020 đảm bảo chất lượng, thiết thực và sát hợp. Trong đó, các KTNN chuyên ngành, khu vực gửi đầy đủ KHKT của đơn vị kèm theo danh mục đầu mối, đơn vị, dự án chi tiết về Vụ Tổng hợp trước ngày 08/11 để tổng hợp báo cáo Tổng Kiểm toán Nhà nước xem xét, quyết định.■ P.KHANG



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN APATIT VIỆT NAM

VIETNAM APATITE LIMITED COMPANY (VINAAPACO)

ĐƠN VỊ ANH HÙNG LAO ĐỘNG



Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng Đạo - Tổ 19 - Phường Bắc Cường - Thành phố Lào Cai - Tỉnh Lào Cai

Điện thoại: 0214.3852.252; Fax: 0214.3852.399

Email: vinaapaco@vinaapaco.com; Website: www.vinaapaco.com

Văn Phòng đại diện tại Hà Nội: Số 2 - Quan Thổ 1 - Tôn Đức Thắng - Đống Đa - Hà Nội

Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Tiến Cường

Công ty Apatit Việt Nam là doanh nghiệp nhà nước, hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Công ty mẹ là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. Công ty Apatit Việt Nam có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam, tổ chức, hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

Công ty được thành lập từ năm 1955 (khi đó gọi là Mỏ Apatit Lào Cai), ngày truyền thống của Công ty là ngày 23/9 (lấy theo ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Mỏ 23/9/1958). Công ty Apatit Việt Nam sản xuất, kinh doanh trên nhiều lĩnh vực, trong đó ngành khai thác, tuyển khoáng, sản xuất hóa chất, phân bón là chính. Công ty có nhiều mối quan

hệ với các công ty và tập đoàn, các viện nghiên cứu, trường đào tạo trong và ngoài nước. Hằng năm, Công ty có doanh thu từ 3.500 - 4.000 tỷ VNĐ, lợi nhuận hằng năm từ 300 - 400 tỷ VNĐ, nộp ngân sách nhà nước từ 400 - 450 tỷ VNĐ. Mỗi năm, Công ty cung cấp ra thị trường trên 2,5 triệu tấn quặng apatit các loại, đáp ứng đủ nhu cầu quặng apatit cho sản

xuất phân bón chứa lân và sản xuất các loại sản phẩm khác đi từ quặng apatit, ngoài ra còn xuất khẩu khi được Chính phủ cho phép. Nhiều năm qua, tốc độ tăng trưởng bình quân trong sản xuất, kinh doanh của Công ty đều đạt trên 10%. Công ty luôn quan tâm tới mục tiêu tăng trưởng, hiệu quả trong sản xuất phải gắn với bảo vệ môi trường.



**CÁN BỘ, CÔNG NHÂN VIÊN CHÚC
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN APATIT VIỆT NAM
QUYẾT TÂM XÂY DỰNG
CÔNG TY PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

CÁC DANH HIỆU CAO QUÝ CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC CHÍNH PHỦ, BỘ NGÀNH TRUNG ƯƠNG

- Danh hiệu Anh hùng Lao động
- Huân chương Độc lập hạng Ba
- Huân chương Lao động hạng Nhất
- Huân chương Lao động hạng Nhì
- Huân chương Lao động hạng Ba
- Cờ Thi đua của Thủ tướng Chính Phủ
- Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ
- Cờ thi đua của Bộ Công thương
- Bằng khen của Bộ Công thương



CÁC GIẢI THƯỞNG THƯƠNG HIỆU VINAAPACO

- Giải thưởng chất lượng Việt Nam
- Giải Bạc chất lượng Việt Nam
- Giải thưởng Sao vàng đất Việt
- Giải thưởng Doanh nghiệp vì cộng đồng
- Giải thưởng Doanh nghiệp phát triển bền vững
- Giải thưởng Thương hiệu Vàng Việt Nam
- Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu về An toàn lao động
- Giải thưởng Môi trường xanh
- Cúp Sen vàng
- Doanh nghiệp đạt TOP 20 Doanh nghiệp phát triển kinh tế xanh bền vững
- TOP 50 Doanh nghiệp có thành tựu xuất sắc về nộp thuế thu nhập Doanh nghiệp giai đoạn 2009 - 2015
- xếp hạng thứ 238 trong 500 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam năm 2017
- Huy chương Vàng hàng Việt Nam chất lượng cao cho sản phẩm phân bón NPK



Nợ xấu tăng nhanh

Nghị định 67 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản được ban hành nhằm khuyến khích ngư dân đóng tàu công suất lớn, vỏ thép để dần chuyển từ khai thác gần bờ sang khai thác xa bờ có giá trị kinh tế cao hơn, góp phần phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền biển đảo quê hương.

Báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) cho biết, thực hiện Nghị định 67, tính đến hết ngày 31/12/2017 (thời điểm dừng ký kết mới hợp đồng cho vay đóng mới, nâng cấp tàu), các ngân hàng đã ký hợp đồng tín dụng đối với ngư dân để cho vay đóng mới, nâng cấp 1.177 tàu (1.031 tàu đóng mới và 146 tàu nâng cấp), chiếm 45,2% tổng số tàu cần đóng mới mà Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) phân bổ cho các địa phương giai đoạn 2014-2020 với tổng số tiền cam kết cho vay đạt trên 11.700 tỷ đồng. Đến cuối tháng 9/2019, dư nợ cho vay theo chương trình đạt 10.270 tỷ đồng.

Tuy nhiên, hiện nay, nợ xấu cho vay theo Nghị định 67 có xu hướng tăng nhanh tại hầu hết các tỉnh, thành phố ven biển. Nợ xấu bắt đầu phát sinh từ năm 2017 tại 11 tỉnh, thành phố với tỷ lệ 3% tăng lên 17% vào cuối năm 2018 và đến nay là 27,8% tại 27 tỉnh, thành phố ven biển.

Đề cập đến vấn đề này tại phiên thảo luận của Quốc hội về tình hình kinh tế - xã hội mới đây, đại biểu Lê Công Nhường (Bình Định) cho biết, tại tỉnh Bình Định, cú hích của Nghị định 67 đã góp phần hiện đại hóa tàu cá vươn khơi bám biển. Tuy nhiên, quá trình triển khai Nghị định đã xảy ra một số bất cập và vấn đề lớn nhất hiện nay là dư

Tháo gỡ khó khăn về cho vay đóng tàu vỏ thép theo Nghị định 67

□ Đ. KHOA

Nhiều con tàu công suất lớn được đóng mới theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ (Nghị định 67) hoạt động không hiệu quả, khiến nhiều chủ tàu ngập trong nợ nần, nợ xấu gia tăng nhanh, ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống ngân hàng. Để hạn chế nợ xấu và thu hồi các khoản nợ vay, ngành ngân hàng đang tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan nhằm tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong triển khai Nghị định này.



Ngành ngân hàng đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong triển khai Nghị định 67
Ảnh: baohinhphu.vn

nợ cho vay chuyển sang nợ xấu ngày càng tăng. Bình Định hiện có 47 chủ tàu bị nợ quá hạn gốc và lãi ngân hàng với tổng số tiền gần 208 tỷ đồng, trong đó, nợ gốc là

100,4 tỷ đồng và nợ lãi là 107 tỷ đồng.

“Khách hàng chậm trả nợ hoặc không trả nợ tác động lớn đến tình hình tài chính của các ngân hàng tham gia cho vay. Đến

nay, nhiều ngân hàng đã khởi kiện ngư dân vay đóng tàu theo Nghị định 67 và số vụ khởi kiện ngày càng tăng, trong khi nhiều ngư dân rơi vào cảnh nợ nần” - đại biểu Nhường nêu thực tế.

Chỉ ra một số hạn chế dẫn tới tình trạng trên, đại biểu Nhường cho rằng, khi triển khai Nghị định 67, chúng ta chưa cảnh báo khả năng trữ lượng nguồn thủy sản có khác biệt với công suất tàu cá nên công suất tàu đóng theo Nghị định 67 đã vượt trữ lượng cá ở vùng biển. Bộ NN&PTNT đã ban hành danh mục 21 tàu vỏ thép, áp dụng cho toàn quốc nhưng khi áp dụng cho từng địa phương, nhiều điều vẫn còn chưa phù hợp. Mặt khác, để phát triển nghề cá bền vững, cần triển khai đồng bộ về phương tiện, kỹ thuật, ý thức; phải đào tạo ngư dân làm chủ được tàu vỏ thép chứ không chỉ nâng cấp về phương tiện. Việc triển khai “vội vàng” khiến những ngư dân chưa được đào tạo, thích nghi phương tiện mới đã trở thành con nợ xấu sau khi đóng tàu vỏ thép. Vì vậy, Chính phủ cần đánh giá lại và tháo gỡ kịp thời bất cập, hỗ trợ những ngư dân tiên phong thực hiện Nghị định này.

Tích cực hỗ trợ ngư dân để hạn chế nợ xấu

Theo NHNN, ngoài một số nguyên nhân khách quan, bất khả kháng dẫn đến

Chưa đầy một tháng sau sự cố nước sạch nhiễm dầu thải, người dân Thủ đô lại tiếp tục đón nhận thông tin về việc TP. Hà Nội chuẩn bị tăng giá nước. Trước thông tin này, nhiều ý kiến cho rằng, khi nổi lo về sự an toàn của nước sạch vẫn còn thì Thành phố cần cân nhắc việc tăng giá nước.

Giá mua nước đầu vào chênh lệch gần gấp đôi

Cuối tháng 10, Phó Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Nguyễn Thế Hùng đã có Văn bản giao Sở Tài chính phối hợp các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh giá nước sạch. Theo quy định, sau khi liên ngành TP. Hà Nội xây dựng phương án điều chỉnh giá nước sạch trên địa bàn Hà Nội, trình UBND Thành phố xem xét, UBND Thành phố sẽ trình HĐND Thành phố quyết nghị. Dự kiến, phương án điều chỉnh tăng giá bán nước sạch sinh hoạt trên địa bàn Hà Nội sẽ được trình HĐND Thành phố xem xét trong kỳ họp cuối năm 2019.

Hiện, giá nước sinh hoạt trên địa bàn Hà Nội được tính theo Quyết định số 38/2013/QĐ-UBND của UBND Thành phố. Thời điểm đó, TP. Hà Nội quyết định tăng giá nước sinh hoạt mỗi năm một lần trong 3 năm liên tiếp từ 2013-2015. Sau 3 năm tăng liên tiếp, đến năm 2015, nước sinh hoạt có giá: 5.973 đồng/m³ (10m³ đầu tiên), 7.052 đồng/m³ (trên 10m³ đến 20m³), 8.669 đồng/m³ (từ 20m³ đến 30m³) và 15.929 đồng/m³ (trên 30m³).

Hai đơn vị bán buôn nước lớn nhất hiện nay cho Thủ đô là Nhà máy Nước sạch sông Đà và Nhà máy Nước mặt sông Đuống. Dưới 2 công ty này là các công ty phân phối bán lẻ đến từng hộ dân. Thực tế

TĂNG GIÁ NƯỚC SẠCH SINH HOẠT:

Cần cân nhắc!

□ XUÂN HỒNG



Ảnh: PHẠM TUẤN

cho thấy, mức giá mua buôn nước của Hà Nội với 2 đơn vị cung cấp trên có sự chênh lệch.

Theo Quyết định phê duyệt phương án giá thành sản xuất, giá bán buôn nước sạch và phương án bù giá của Nhà máy Nước sạch sông Đà được UBND TP. Hà Nội đưa ra năm 2013 là 4.612 đồng/m³, năm 2014 là 4.658 đồng/m³ và năm 2015 là 4.726 đồng/m³. Lộ trình tăng giá giai đoạn 2013-2015 dao động từ -400 đồng/m³ cho đến + gần 200 đồng/m³. Lộ trình giá bán buôn

nước sạch từ năm 2014-2016 cụ thể ở các mức từ 3.600 - 4.658 - 5.069 đồng/m³.

Trong khi đó, mặc dù Nhà máy Nước mặt sông Đuống vẫn đang trong quá trình xây dựng, chưa hoàn thiện nhưng Văn bản 3310 của UBND TP. Hà Nội ngày 06/7/2017 đã chấp thuận giá bán nước sạch tạm tính và lộ trình điều chỉnh giá nước cho Nhà máy này. Theo đó, năm 2017, giá nước sạch tối đa của Nhà máy tạm tính là 10.246 đồng/m³ (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng). Lộ trình tăng giá

nước tối đa 7%/năm nhưng không vượt quá khung giá nước sạch sinh hoạt theo quy định của Bộ Tài chính.

Như vậy, giá nước đầu vào của Nhà máy Nước mặt sông Đuống cao gấp gần 2 lần giá bán của Nhà máy Nước sạch sông Đà. Chịu thiệt không chỉ là người dân mà TP. Hà Nội cũng thêm gánh nặng giải quyết vấn đề kinh phí bù giá.

Doanh nghiệp hưởng lợi lớn nhưng Nhà nước và người dân sẽ chịu thiệt

Theo ước tính, nhu cầu sử dụng nước sạch của Hà Nội đến năm 2020 khoảng 1,6 triệu m³/ngày đêm và đến năm 2030 dự kiến 2,4 triệu m³/ngày đêm. Trong khi đó, sản lượng nước sạch hiện tại mới đạt 940.000 m³/ngày đêm. Điều này đã mở ra cơ hội kinh doanh tiềm năng đối với các DN trong ngành.

Đơn cử, Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội (Hawacom) hiện cung ứng hơn một nửa nhu cầu nước sạch của Thủ đô. Hai năm gần đây, mỗi năm DN này sản xuất tổng cộng 230 triệu m³, tương đương năng lực sản xuất trên 650.000 m³/ngày đêm. Năm 2018, Hawacom đạt mức lãi ròng 356 tỷ đồng với tỷ suất lợi nhuận 19%.

Công ty Cổ phần Đầu tư nước sạch Sông Đà (Viwasupco) - DN vừa vương sự cổ nước nhiễm bẩn - chiếm thị phần lớn thứ 2 sau Hawacom. Theo báo cáo tài chính, năm 2018, Công ty này ghi nhận 219 tỷ đồng lãi ròng, tăng 29% so với năm 2017. Đây cũng là năm thứ 7 liên tiếp lợi nhuận của Công ty tăng trưởng kể từ khi hoạt động kinh doanh có lãi vào năm 2012. Tính từ năm 2012 đến nay, doanh thu của Viwasupco đã tăng gần 1,7 lần và

việc ngư dân không trả được nợ vay, nhiều ngư dân có thái độ chây ỳ, thiếu trách nhiệm trả nợ ngân hàng, coi đây là nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước. Trước thực trạng này, NHNN đã rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đề xuất đẩy nhanh việc thực hiện một số giải pháp đồng bộ từ các Bộ, ngành T.Ư đến chính quyền địa phương, các hiệp hội nhằm hỗ trợ ngư dân, hỗ trợ ngân hàng thương mại (NHTM) thu hồi nợ vay, hạn chế nợ xấu gia tăng.

Đối với các ngư dân không trả được nợ ngân hàng do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng, NHNN đã phối hợp với Bộ Tài chính quy định bổ sung một số nguyên nhân khách quan, bất khả kháng. Ngư dân được các NHTM cơ cấu lại thời hạn trả nợ cũng được hưởng chính sách hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 67 trong thời gian cơ cấu. Cụ thể, các NHTM đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ với dư nợ gần 33 tỷ đồng. Trường hợp chủ tàu gặp khó khăn không trả được nợ vay đến hạn không phải do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng, các NHTM đã thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ với dư nợ 110 tỷ đồng nhằm hỗ trợ ngư dân có thời gian thu xếp nguồn trả nợ. Bên cạnh đó, các NHTM cũng hỗ trợ ngư dân có nhu cầu chuyển đổi chủ tàu do không đủ năng lực tiếp tục đánh bắt; kịp thời nắm bắt các khó khăn, kiến nghị của ngư dân để phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý.

Đối với trường hợp ngư dân cố tình chây ỳ, không trả nợ, bên cạnh việc đôn đốc nhắc nhở, vận động ngư dân thực hiện đúng trách nhiệm và nghĩa vụ trong quan hệ tín dụng, trong trường hợp cần thiết sẽ có biện pháp xử lý phù hợp như khởi kiện theo quy định. Theo báo cáo của 4 NHTM nhà nước, hiện có 39 trường hợp đang khởi kiện chủ tàu ra tòa.

Thời gian tới, NHNN tiếp tục chỉ đạo các NHTM chủ động phối hợp khách hàng thu nợ, nắm bắt và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho ngư dân; phối hợp để có biện pháp xử lý dứt điểm đối với ngư dân cố tình chây ỳ không trả nợ vay; đồng thời đề nghị: các tỉnh, thành phố ven biển hỗ trợ ngành ngân hàng thu hồi nợ vay; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành sớm xử lý khó khăn cho người dân liên quan đến chính sách bảo hiểm, bồi thường thiệt hại khi rủi ro xảy ra, hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng tàu...■

lợi nhuận sau thuế tăng gấp hàng trăm lần (năm 2012 chỉ lãi 215 triệu đồng). Như vậy, có thể thấy, hầu hết các DN cung cấp nước tại Hà Nội đang lãi lớn.

Hồi tháng 6, TP. Hà Nội hợp với Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Đông và Công ty Cổ phần Viwaco (các đơn vị mua buôn nước rồi phân phối bán lẻ cho người dân) để xem xét điều kiện bù giá nước của Nhà máy Nước mặt sông Đuống. Trong khi giá bán lẻ nước sạch tối thiểu hiện nay chỉ 5.973 đồng/m³ thì giá mua buôn của Nhà máy này là 10.246 đồng/m³. Với công suất 300.000 m³/ngày đêm, nếu Nhà máy vận hành 100% công suất thì Hà Nội sẽ phải bù lỗ 3 tỷ đồng mỗi ngày. Như vậy, mỗi năm, Thành phố có thể phải bù lỗ lớn hơn nếu Nhà máy vận hành tối đa công suất và giá bán lẻ nước không tăng.

Trong khi đó, đối với Nhà máy Nước sạch sông Đà, theo báo cáo về hoạt động cấp nước bán buôn trên địa bàn TP. Hà Nội, Viwasupco hiện đang cung cấp nước sạch cho Viwaco và Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Đông với giá bán 5.069 đồng/m³. Như vậy, với giá bán lẻ hiện nay, 2 DN mua nước của sông Đà để bán lại vẫn có lãi. Hiện tại, NSNN không phải thực hiện bù giá cho các đơn vị này.

Cân đo bài toán kinh tế trên, có thể thấy, nếu TP. Hà Nội chấp thuận tăng giá nước thì Nhà máy Nước mặt sông Đuống là DN hưởng lợi nhất, nhưng túi tiền của hàng triệu người tiêu dùng Thủ đô sẽ bị ảnh hưởng, chưa kể ngân sách Thành phố cũng đang đứng trước nguy cơ phải bù lỗ cả trăm tỷ đồng do giá đầu vào cao.

Nguyên Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội Cấp thoát nước Việt Nam Trần Quang Hưng cho rằng, trong bối cảnh người dân còn lo lắng về nước sinh hoạt ô nhiễm, việc tăng giá nước lúc này là không hợp lý. Theo ông Hưng, đường ống nước sông Đà vỡ hàng chục lần nhưng DN vẫn báo lãi hàng trăm tỷ đồng thì phải kiểm tra việc TP. Hà Nội mua giá đầu vào từ các nhà máy nước hiện hợp lý hay chưa? Người dân nhìn thấy DN kinh doanh nước làm ăn có lãi, thậm chí lãi khủng nhưng lại tăng giá nước thì rất khó chấp nhận - ông Hưng thẳng thắn.

Nhiều ý kiến cũng cho rằng, TP. Hà Nội cần cân nhắc việc tăng giá nước, tránh tình trạng người dân phải mua nước giá đắt, Nhà nước phải bù lỗ còn DN thì lãi lớn.■

ĐỀ XUẤT LÙI THỜI GIAN THU TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ TÀI NGUYÊN NƯỚC:

Nhiều ý kiến trái chiều

□ MINH ANH

Vấn đề lùi thời gian thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và khai thác tài nguyên nước nhận được sự quan tâm của nhiều đại biểu Quốc hội trong phiên thảo luận tại hội trường, Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV. Do còn nhiều ý kiến khác nhau nên Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ xin ý kiến đại biểu Quốc hội về nội dung này.

Chậm ban hành nghị định hướng dẫn nên chưa thu được tiền

Luật Khoáng sản có hiệu lực từ ngày 01/7/2011 và Luật Tài nguyên nước có hiệu lực từ ngày 01/01/2013 đều có những quy định cụ thể về thu tiền cấp quyền khai thác đối với các loại khoáng sản và tài nguyên nước. Bên cạnh thuế tài nguyên đã thu từ nhiều năm trước, đây là một khoản thu thêm nhằm nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí hai nguồn tài nguyên này. Đại biểu Ngô Trung Thành (Đắk Lắk) và nhiều ý kiến khác đều khẳng định, việc thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước là chính sách đúng đắn.

Theo Tờ trình của Chính phủ, để triển khai thi hành 2 Luật trên, Chính phủ được giao xây dựng, ban hành Nghị định hướng dẫn phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Tuy nhiên, việc ban hành các văn bản hướng dẫn này còn chậm trễ, làm ảnh hưởng đến việc thực thi pháp luật. Cụ thể, đến ngày 28/11/2013, Chính phủ mới ban hành Nghị định số 203/2013/NĐ-CP về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, có hiệu lực thi hành từ ngày 20/01/2014 (Nghị định 203), chậm hơn 2 năm 6 tháng. Đến ngày 17/7/2017, Chính phủ mới ban hành Nghị định số 82/2017/NĐ-CP về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2017 (Nghị định 82), chậm 4 năm 8 tháng. Việc chậm ban hành các nghị định hướng dẫn nêu trên đã làm cho các tổ chức, cá nhân phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và khai thác tài nguyên nước không có cơ sở thực hiện nghĩa vụ nộp tiền; các cơ quan quản lý nhà nước cũng không thu được số tiền phải nộp (số tiền dự tính khoảng 5.000 tỷ đồng).

Mặt khác, trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị định 203 và Nghị định 82, Chính phủ thấy rằng, việc hồi tố truy thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là khó khả thi do có những khó khăn, vướng mắc. Do đó, Chính phủ kiến nghị Quốc hội cho phép lùi thời gian thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tài nguyên nước từ thời điểm 2 Luật trên có hiệu lực



Ảnh: TTXVN

đến thời điểm các nghị định hướng dẫn có hiệu lực.

Còn nhiều ý kiến khác nhau

Cho ý kiến về đề xuất trên, đại biểu Thành phân tích: Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các chủ thể đều đã phát sinh và thực hiện kể từ thời điểm Luật Khoáng sản và Luật Tài nguyên nước có hiệu lực, trong đó có trách nhiệm của các DN trong việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước. Vì vậy, không thể có việc hồi tố truy thu khoản tiền này. Bản chất của việc hồi tố như Chính phủ nêu trong Tờ trình là hồi tố thực hiện các nghị định quy định chi tiết 2 Luật trên. Tuy nhiên, các nghị định này không có quy định nào về hồi tố. Do vậy, về mặt pháp lý, từ khi luật có hiệu lực cho đến thời điểm nghị định có hiệu lực, vẫn chưa có quy định nào về phương pháp tính, mức thu cụ thể của giai đoạn này, cho nên, nếu có thu thì cũng không thể tính toán được giá trị cụ thể của khoản thu này và vì thế không thể thu được. Đồng thời, việc tổ chức thu tiền cấp quyền khai thác của giai đoạn này sẽ dẫn đến khó khăn cho DN. Hơn nữa, lỗi chậm ban hành văn bản hướng dẫn là do cơ quan nhà nước thì không thể bắt DN, người dân phải chịu trách nhiệm. Do đó, đại biểu tán thành với đề xuất của Chính phủ đề nghị Quốc hội miễn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước đối với các DN trong giai đoạn từ khi 2 Luật có hiệu lực cho đến thời điểm các nghị định hướng dẫn có hiệu lực.

Đại biểu Nguyễn Trường Giang (Đắk Nông) cũng đề nghị đưa vào Nghị quyết kỳ họp Quốc hội một nội dung, đó là áp dụng

thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước từ ngày 01/01/2013 và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản từ ngày 01/9/2017, bởi thời điểm đó mới có phương pháp thu và mức thu.

Trong khi đó, đại biểu Hoàng Quang Hàm (Phú Thọ) cho rằng: Hoạt động khai thác khoáng sản, tài nguyên nước vẫn diễn ra và mang lại nguồn thu thật, tiền thật cho DN, tổ chức, cá nhân nên việc phải nộp ngân sách là chuyện bình thường. Hơn nữa, quy định thu tiền cấp quyền khai thác được ban hành để ngăn chặn tình trạng thất thu từ khoáng sản, tài nguyên nên không thể miễn thu khoản này chỉ vì lý do Chính phủ chậm ban hành nghị định. Đồng thời, đây cũng là dịp để khẳng định cơ quan quản lý sẽ cương quyết xử lý những trường hợp chậm ban hành văn bản hướng dẫn luật. Đại biểu Hàm đề nghị rà soát, tính toán đủ các khoản phải nộp ngân sách, xác định các khoản không thể thu, nguyên nhân, số phải thu đủ vào ngân sách vì đây là khoản thu ngân sách theo luật định. Trên cơ sở đó, cơ quan chức năng có trách nhiệm đôn đốc số thu được vào ngân sách...

Còn tại Báo cáo thẩm tra, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội đã đề nghị Chính phủ bổ sung nội dung đánh giá việc lùi thời gian thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và khai thác tài nguyên nước ảnh hưởng như thế nào đến việc thu NSNN.

Kết luận phiên thảo luận, Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển cho biết, do còn nhiều ý kiến khác nhau, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ xin ý kiến đại biểu Quốc hội về việc lùi thời gian thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tài nguyên nước.■

Tin tức

Triển lãm Tác phẩm mỹ thuật của các nghệ sĩ tiêu biểu châu Á

Triển lãm Tác phẩm mỹ thuật của các nghệ sĩ tiêu biểu châu Á vừa được Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) khai mạc tại Hà Nội.

Triển lãm giới thiệu với người xem 81 tác phẩm mỹ thuật xuất sắc của 19 tác giả là các họa sĩ hàng đầu ở 13 quốc gia và vùng lãnh thổ trong khu vực châu Á như: Bangladesh, Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản, Malaysia, Neepan, Philippines, Singapore, Thái Lan và 8 tác giả Việt Nam... Qua đó, Triển lãm góp phần mở rộng mối quan hệ, giao lưu văn hóa, nghệ thuật hợp tác quốc tế trên lĩnh vực mỹ thuật, đồng thời thắt chặt quan hệ hợp tác giữa các nước trong khu vực châu Á.■

Đ. KHOA

Nhiều hoạt động kỷ niệm Ngày Di sản văn hóa Việt Nam tại phố cổ Hà Nội

Nhân Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11/2019), Ban Quản lý Phố cổ Hà Nội sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan cùng các nhà nghiên cứu tổ chức chuỗi hoạt động văn hóa mang chủ đề “Tiếng tơ” với nhiều hoạt động như: Trưng bày giới thiệu một số công đoạn làm tơ của nghệ nhân; biểu diễn thời trang “Tiếng tơ”; biểu diễn âm nhạc nghệ thuật “Chuyện nhạc Tiếng tơ”; Tọa đàm “Câu chuyện Tiếng Tơ”...

Bên cạnh đó là hoạt động với chủ đề “Huyền thoại Trà di sản - Giàng Pằng Sùng Đơ”, giới thiệu quần thể 100 cây chè Shan tuyết cổ thụ Giàng Pằng (tỉnh Yên Bái) đã được Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam công nhận Cây Di sản Việt Nam; Triển lãm Ảnh với chủ đề “Di sản trong lòng Hà Nội”...■

N. HỒNG

Thi phóng sự phát thanh, truyền hình về sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Bộ Y tế, Hội Nhà báo Việt Nam vừa phát động Cuộc thi tác phẩm phóng sự phát thanh, truyền hình về sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Các tác phẩm dự thi tập trung phản ánh kết quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của ngành y tế như: tuyên truyền đường lối, chính sách, pháp luật về công tác y tế; tăng cường y tế cơ sở, hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân; quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; triển khai Chương trình Sức khỏe Việt Nam; các nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm của ngành y tế; biểu dương các tấm gương thầy thuốc, tập thể y tế tiêu biểu, các mô hình hoạt động hiệu quả trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Dự kiến, Lễ Tổng kết và trao giải được tổ chức vào dịp kỷ niệm 65 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2/2020).■

ĐĂNG KHOA

Áp dụng cơ chế một cửa quốc gia đối với 2 thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm

Bộ Y tế vừa ban hành Quyết định áp dụng Cơ chế một cửa quốc gia đối với 2 thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) của Bộ này.

Theo đó, cơ quan kiểm tra nhà nước về ATTP nhập khẩu được Bộ Y tế chỉ định hoặc giao nhiệm vụ thực hiện tiếp nhận 100% hồ sơ, trả kết quả trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt và ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường.

Thời gian thực hiện thí điểm đối với 2 thủ tục trên từ ngày 25/10 đến hết ngày 31/12/2019. Từ ngày 01/01/2020, áp dụng chính thức Cơ chế một cửa quốc gia đối với 2 thủ tục này.■

Đ. KHOA

Trong các phiên họp tại Diễn đàn Liên Chính phủ giao thông bền vững môi trường khu vực châu Á lần thứ 12 (Diễn đàn) diễn ra mới đây, nhiều đại biểu quốc tế đã cùng chia sẻ kinh nghiệm phát triển thành phố thông minh và giao thông xanh, sạch, trong đó nhấn mạnh muốn xây dựng một thành phố thông minh, cần ưu tiên phương thức vận tải công cộng, đặc biệt chú trọng ứng dụng công nghệ vận tải tiên tiến.

Hạ tầng giao thông phát triển chậm so với nhu cầu
Phát biểu khai mạc Diễn đàn, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng cho biết, những năm qua, kết cấu

PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ THÔNG MINH VÀ GIAO THÔNG XANH, SẠCH:

Kinh nghiệm từ quốc tế

□ **LÊ HÒA**

hạ tầng kinh tế - kỹ thuật nói chung, trong đó có hạ tầng giao thông và hạ tầng đô thị lớn tại Việt Nam đã được ưu tiên nguồn lực, tập trung đầu tư mạnh mẽ. Cùng với đó, Việt Nam cũng đang triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm kiểm soát khí thải phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; thúc đẩy ứng dụng năng lượng mới, phát triển giao thông thông minh. Với những nỗ lực này, giao thông, đô thị của Việt Nam đã có bước thay đổi mạnh mẽ, chất lượng ngày càng được cải thiện.

Tuy nhiên, Phó Thủ tướng cũng cho rằng, bên cạnh những thành tựu đạt được, hạ tầng nói chung, đặc biệt là hạ tầng giao thông vận tải (GTVT) và hạ tầng đô thị vẫn đang là điểm nghẽn rất lớn, cản trở sự phát triển bền vững của Việt Nam. Theo đó, việc đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng GTVT tại các đô thị lớn còn chậm so với nhu cầu phát triển; tỷ lệ diện tích đất dành cho giao thông đô thị còn thấp; số lượng phương tiện giao thông, nhất là phương tiện cá nhân liên tục tăng nhanh tại các đô thị; giao thông công cộng phát triển còn chậm, chưa tương xứng. Điều đó gây ra tình trạng ùn tắc giao thông ngày càng nghiêm trọng tại các đô thị, ảnh hưởng lớn đến tăng trưởng kinh tế, gia tăng ô nhiễm môi trường.

Để khắc phục thực trạng trên, Việt Nam đang hướng đến mục tiêu chiến lược là phát triển hệ thống GTVT theo hướng hiện đại. Bộ trưởng Bộ GTVT Nguyễn Văn Thể khẳng định, thời gian tới, Việt Nam chủ trương phát triển mạnh hệ thống xe buýt; nhanh chóng đầu tư các tuyến vận tải công cộng khối lượng lớn như đường sắt trên cao và tàu điện ngầm, từng bước tăng tỷ lệ đảm nhận của vận tải khách công cộng tại các thành phố; kiểm soát sự phát triển của xe máy, ô tô cá nhân, đặc biệt là ở Thủ đô Hà Nội và TP. HCM; từng bước phát triển hệ thống giao thông thông minh tại các đô thị... Để đạt được mục tiêu này, trong điều kiện kinh tế - xã hội và hạ tầng kỹ thuật như hiện nay, Việt Nam cần tiếp tục nhận được sự hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm của các tổ chức quốc tế và các nước trên thế giới.

Đẩy mạnh phát triển giao thông thông minh

Tại các phiên họp của Diễn đàn, nhiều đại biểu quốc tế cho rằng, để xây dựng thành phố thông minh, cần gắn đầu tư giao thông xanh, sạch trong quy hoạch phát triển đô thị. Chia sẻ kinh nghiệm, đại diện Hội đồng Môi trường kinh doanh của Hong Kong (Trung Quốc) cho biết, diện tích Hong Kong nhỏ, trong khi dân số lại quá đông. Vì vậy, Hong Kong phát triển đô thị theo hướng

cao tầng, chiếm ít diện tích. Đặc biệt, chủ trương phát triển mạnh mạng lưới đường sắt đô thị, coi đây là loại hình giao thông xương sống vì vận chuyển khối lượng lớn, tính kết nối cao, chiếm ít diện tích và nhất là thân thiện môi trường, ít phát thải. Tuy nhiên, khi xây đường sắt đô thị, phải tính toán hành khách chỉ đi bộ khoảng 500m là đến 1 ga và có mạng lưới xe buýt, trạm xe buýt kết nối. Hơn nữa, cần phát triển khu thương mại, dịch vụ, hệ thống bán lẻ, mua sắm trong khu vực các trạm đường sắt, xe buýt để người dân không phải di chuyển quá xa mà vẫn có thể đáp ứng các nhu cầu cuộc sống.

Đề cập đến lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông minh trong phát triển thành phố thông minh, ông



Mục tiêu chiến lược của Việt Nam là phát triển GTVT theo hướng hiện đại
Ảnh: THÁI ANH

Ruslan Syrtlanov (Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Giao thông Liên bang Nga) chia sẻ, chất lượng dịch vụ hỗ trợ hành khách là thành tố quan trọng của đô thị thông minh. Hiện nay, Thủ đô Moscow của Nga cung cấp wifi miễn phí cho người dân. Hạ tầng này là điều kiện tốt để phát triển các ứng dụng phục vụ hành khách sử dụng phương tiện công cộng. Thành phố cũng có đường dây điện thoại để phục vụ các yêu cầu thông tin của hành khách, nhất là phục vụ nhóm hành khách dễ bị tổn thương như người già, người khuyết tật. Hệ thống camera giám sát cũng được lắp đặt tại các điểm chờ xe buýt, trên phương tiện để hành khách được đảm bảo an ninh, an toàn.

Ở một góc nhìn khác, ông Sudar Budi Nugroho - Cán bộ phụ trách nghiên cứu đồng lợi ích chính sách của Viện Chiến lược Môi trường Toàn cầu Nhật Bản - gợi ý, muốn thành công trong xây dựng hệ thống giao thông xanh, cần có quá trình chuyển đổi mang tính đột phá, huy động các nguồn lực hiệu quả và phải có sự gắn kết tham gia giữa Chính phủ - DN - người dân. Việt Nam cần có sự gắn kết vai trò của chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phòng ngừa, hạn chế sự gia tăng nhu cầu tham gia giao thông bằng phương tiện cá nhân, giảm áp lực lên hệ thống hạ tầng giao thông tại các thành phố lớn. Đặc biệt, cần thúc đẩy đầu tư theo hình thức đối tác công - tư để thu hút nguồn lực đầu tư vào cơ sở hạ tầng giao thông, nhất là đầu tư phát triển hệ thống đường sắt đô thị tại các thành phố, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân; đồng thời, đổi mới cơ chế tài chính và cơ hội đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng bền vững, thông minh, chất lượng và có sức chống chịu với biến đổi khí hậu nhằm mang lại hiệu quả cho các thành phố và các vùng ven đô.■

TIN VĂN

- Triển lãm “Tranh dân gian Đông Hồ xưa và nay” nằm trong chuỗi các hoạt động xây dựng Hồ sơ ứng cử quốc gia “Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ” trình Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc (UNESCO), diễn ra đến hết ngày 31/01/2020, tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam (66 Nguyễn Thái Học, Hà Nội).

- Tại Tuần phim chào mừng Liên hoan Phim Việt Nam lần thứ 21 sẽ diễn ra từ ngày 06 - 12/11. Khán giả tại Hà Nội và TP. HCM sẽ có dịp thưởng thức 30 bộ

phim truyện điện ảnh của Việt Nam.

- Lễ hội Văn hóa ẩm thực Hàn - Việt tại Hà Nội sẽ diễn ra từ ngày 08 - 10/11 tại Quảng trường Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội, nhằm quảng bá những sản phẩm đa dạng của Hàn Quốc, giới thiệu các hoạt động văn hóa, ẩm thực đặc sắc của 2 quốc gia Việt Nam, Hàn Quốc.

- Lần đầu tiên công nghệ mới xương đùi nhân tạo in 3D được các bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình và Y học thể thao, Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn, Hà Nội kết hợp với các kỹ sư vật liệu y sinh ghép cây ghép thành công cho bệnh nhân.■

KIM AN

Tin tức

Ấn Độ: Sẽ kiểm toán Hãng Hàng không quốc gia Air India

Hãng Hàng không quốc gia Air India cho biết, hiện Hãng đang thuê các chuyên gia kỹ thuật và pháp lý để tiến hành kiểm toán các hợp đồng và điều kiện máy bay. Mục tiêu của cuộc kiểm toán này là nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của Hãng và cải thiện độ tin cậy với khách hàng. Được biết, EY sẽ được chọn để thực hiện cuộc kiểm toán lần này.■
(Theo Economic Times)

Kenya: Khởi động kiểm toán Silverstone Air Services



Cục Hàng không dân dụng Kenya (KCAA) đã bắt đầu tiến hành kiểm toán Công ty Dịch vụ hàng không Silverstone sau một loạt các sự cố xảy ra trong thời gian vừa qua liên quan đến các máy bay của Hãng. Cuộc kiểm toán được thực hiện nhằm xác định mức độ tuân thủ theo các quy chế hàng không dân dụng và các sổ tay hướng dẫn, quy trình hoạt động của Hãng.■
(Theo The Citizen)

Nestle, Tim Hortons - 2 công ty tạo rác thải nhựa lớn nhất Canada

Tổ chức Vì môi trường Greenpeace mới đây đã ghi tên 2 công ty Nestle và Time Hortons trong danh sách Top 2 công ty sản sinh rác thải nhựa lớn nhất Canada. Greenpeace kêu gọi các công ty này cần thực hiện sáng kiến về các sản phẩm nhựa có thể tái sử dụng để bảo vệ môi trường, đồng thời kêu gọi Chính phủ liên bang có các quy định để hạn chế việc sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần.■
(Theo CBC.Ca)

Tin vắn

►► Chính phủ Bolivia sẽ tiến hành kiểm toán bầu cử sau chiến thắng đắc cử của Tổng thống Evo Morales.■
(Theo Alijazera)

►► Cơ quan Quản lý cảng Connecticut, Hoa Kỳ hiện đang chịu chỉ trích nặng nề sau khi cơ quan kiểm toán phát hiện hàng loạt sai phạm trong quản lý.■
(Theo Fox61)

TRÚC LINH

Cơ quan Phát triển du lịch Nam Phi chỉ sai hàng triệu USD

□ THANH XUYỀN

Trong tuyên bố đưa ra vào đầu tháng 10 vừa qua, Bộ trưởng Bộ Du lịch Nam Phi Mmamoloko Kubayi-Ngubane cho biết, KTNN Nam Phi vừa hoàn thành cuộc kiểm toán xem xét tình hình tài chính tại Cơ quan Phát triển du lịch Nam Phi (SA Tourism) trong năm 2018-2019. Cuộc kiểm toán phát hiện 98 triệu Rand (6,7 triệu USD) đã bị chi sai tại Cơ quan này.

Lãnh đạo tặc trách gây thất thoát lớn

Bà Kubayi-Ngubane - người tiếp quản vị trí Bộ trưởng Bộ Du lịch Nam Phi từ tháng 5/2019 - cho biết, ngay từ khi mới nhậm chức, bà đã bắt tay vào xem xét các hoạt động của SA Tourism và nhận thấy hoạt động của Cơ quan tồn tại nhiều thiếu sót lớn, các báo cáo thường niên của SA Tourism không được nộp đúng hạn, các số liệu không đảm bảo tính công khai, minh bạch. Bà cũng phân nào đoán trước được kết quả của cuộc kiểm toán trên sau khi xem xét các hoạt động và tình hình tài chính của Cơ quan này.

Trong quá trình kiểm toán, Cơ quan Kiểm toán đã yêu cầu SA Tourism trình bày cụ thể về những sai phạm được phát hiện trong từng trường hợp, về các giao dịch tài chính. Tổng Kiểm toán Nam Phi nhấn mạnh, trong những sai phạm tài chính, đáng lưu ý nhất là khoản tiền 98 triệu Rand đã bị lạm chi. Số tiền này chủ yếu liên quan đến kinh phí tổ chức các sự kiện lớn, điển hình là kinh phí tài trợ cho Lễ hội Nhạc Jazz quốc tế được tổ chức tại TP. Cape Town đã bị chi bừa bãi, lãng phí.

Bên cạnh đó, nhiều khoản đến nay vẫn không xác định được nội dung chi, liên quan đến kinh phí thực hiện các dự án trong Chương trình Phát triển các công trình công cộng (EPWP) của SA Tourism.

Trước đó, trong quá trình thực hiện các dự án thuộc EPWP, Cơ quan này từng đề xảy ra nhiều sai phạm, thiếu sót nghiêm trọng. Chính những sai phạm, thiếu sót này đã dẫn đến việc phát sinh các khoản tiền khổng lồ bị chi tiêu bừa bãi.

Ngoài ra, Bộ trưởng Kubayi-Ngubane còn bày tỏ mối quan ngại khi năm tài chính vừa qua, Cơ quan này chỉ đạt 56% hiệu quả hoạt động so với mục tiêu đã đề ra từ đầu năm.

Trước khi cuộc kiểm toán được tiến hành, Bộ Du lịch cũng đã nhận được những đơn thư tố giác, cáo buộc một số lãnh đạo cấp cao của SA Tourism có hành vi gian lận, tham nhũng, biển thủ ngân sách công. Ngay sau đó, Bộ đã đình chỉ công tác đối với một số lãnh đạo và bổ nhiệm Công ty Luật Bowmans thực hiện một cuộc điều tra độc lập.

Tháng 7 vừa qua, Bowmans đã hoàn thành cuộc điều tra trên. Ngay sau đó, Bộ đã tiến hành xử lý kỷ luật đối với những cán bộ bị phát hiện có hành vi tham nhũng ngân sách công tại SA Tourism. Hiện, Bộ Du lịch đang nắm giữ kết quả, những phát hiện quan trọng làm cơ sở để tiếp tục thực hiện một cuộc điều tra nội bộ hiện đang được tiến hành tại Cơ quan này.

Sau báo cáo ban đầu về những vấn đề thất thoát tài chính tại SA Tourism, Giám đốc Điều hành lâm thời của Cơ quan đã thừa nhận những bằng chứng liên quan đến số tiền 98 triệu Rand bị chi tiêu lãng phí là có cơ sở. Hiện, ông này và một số cán bộ cấp cao đã bị đình chỉ công tác từ tháng 4 vừa qua để phục vụ quá trình điều tra về những thất thoát tài chính tại đây.



Lễ hội Nhạc Jazz tại Cape Town tiêu tốn những khoản tiền lớn
Ảnh: Twitter và Westerncape

Cam kết làm sạch bộ máy SA Tourism

Sau khi nhận được báo cáo điều tra của Bowmans, trong đó nhấn mạnh mức độ nghiêm trọng của các sai phạm đã phát hiện, Bộ trưởng Kubayi-Ngubane đã phê duyệt một quy trình kỷ luật đối với các đối tượng bị cáo buộc. Ban Lãnh đạo Bộ Du lịch Nam Phi đã bổ nhiệm một người phụ trách độc lập để đảm bảo sự công bằng của quy trình.

Bộ trưởng Kubayi-Ngubane cho biết, đầu tháng 10 vừa qua, bà đã tổ chức một cuộc họp với Hội đồng quản trị và các nhân viên của SA Tourism. Cuộc họp bàn thảo nhiều vấn đề của Cơ quan, trong đó nhấn mạnh việc xem xét làm thế nào để xoay chuyển tình hình hoạt động yếu kém, trì trệ và cải thiện hiệu quả hoạt động của SA Tourism trong năm tài chính hiện tại và những năm tiếp theo.

Bộ trưởng cho rằng, sự ổn định trong mọi hoạt động của SA Tourism vẫn là những ưu tiên hàng đầu. Ngay những tuần sau đó, Bộ trưởng bắt tay vào quá trình lựa chọn và bổ nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Điều hành của SA Tourism nhằm xoa dịu làn sóng phản đối giận dữ đang dâng cao tại Cơ quan này, cũng như bắt tay vào việc xây dựng những kế hoạch hoạt động mới, cải cách hoàn toàn bộ máy - việc làm đóng vai trò rất quan trọng trong quảng bá, phát triển ngành du lịch Nam Phi này.

Liên quan đến những phát hiện kiểm toán tiêu cực trong các dự án thuộc EPWP, Bộ trưởng cho biết sẽ tiến hành một cuộc điều tra nhằm giải quyết triệt để tình trạng này, đồng thời cảnh báo những bê bối tài chính xung quanh EPWP đã xuất hiện từ vài năm trước đây. Nếu những sai phạm này không được giải quyết triệt để, hậu quả sẽ ngày càng dai dẳng và nghiêm trọng.

Bộ trưởng Kubayi-Ngubane cam kết sẽ làm trong sạch bộ máy quản trị của SA Tourism, đặc biệt là củng cố trách nhiệm và minh bạch trong Cơ quan. Quan trọng hơn, Bộ trưởng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc củng cố công tác quản lý mọi hoạt động của SA Tourism vốn đang bị một số cán bộ thoái hóa, biến chất có tình làm sai trái.■

(Theo Moneyweb.co.za và Tourismupdate.co.za)

Cuối tháng 10 vừa qua, Chính phủ Pháp đã yêu cầu Công ty Điện lực nhà nước Pháp (EDF) tiến hành các biện pháp hành động khẩn cấp nhằm giải quyết những sai phạm liên quan đến sự chậm trễ trong việc triển khai Nhà máy Điện hạt nhân Flamanville 3 và thấu chi ngân sách thực hiện.

Chính phủ Pháp khởi động cuộc kiểm toán đối với EDF vào tháng 7/2019 trước những quan ngại về tình trạng thiếu hụt điện năng trầm trọng tại Pháp và những chậm trễ xoay quanh các dự án điện hạt nhân trọng yếu của quốc gia.

Được biết, Dự án Nhà máy Điện hạt nhân Flamanville 3 của EDF hiện vẫn đang trong quá trình thi công tại vùng Manche - miền Bắc nước Pháp, được cho là đã chậm 7 năm so với dự kiến và đã chi

PHÁP:
Chậm trễ trong triển khai Dự án Điện hạt nhân

vượt ngân sách dự tính 1,5 tỷ Euro. Khi khởi động Dự án vào năm 2007, EDF dự tính sẽ hoàn thành Dự án vào năm 2012, song có vẻ như Dự án này sẽ chỉ được hoàn thành sớm nhất vào năm 2022.

Bộ trưởng Bộ Tài chính Pháp Bruno Le Maire gọi đây là một “thất bại không thể chấp nhận được” không chỉ của riêng EDF mà của toàn bộ ngành công nghiệp điện hạt nhân Pháp. “Chúng ta phải thừa nhận thất bại này và xem xét, giải quyết những hậu quả liên quan” - Bộ trưởng Bruno Le Maire cho biết.

Giám đốc Điều hành EDF Jean Bernard

Levy sẽ có một tháng để đệ trình các đề xuất của mình trong việc giải quyết các vấn đề gây ra sự chậm trễ trong việc triển khai Dự án Điện hạt nhân quan trọng này.

EDF là đơn vị đầu tiên tại Pháp đưa công nghệ Lò phản ứng áp lực châu Âu (EPR) vào ứng dụng. Theo EDF, công nghệ EPR thế hệ thứ ba có thể cung cấp điện năng cho 1,5 triệu người, có khả năng tiết kiệm 17% nhiên liệu và về lâu dài tạo ra ít rác thải phóng xạ. Công nghệ mới này được EDF bán lại cho Anh và Phần Lan. Hiện nay, công nghệ EPR đang được áp dụng tại hai nhà máy điện hạt nhân là Hinkley Point

của Anh và Olkiluoto của Phần Lan. Song cả hai dự án này cũng được cho là chậm trễ và vượt dự toán ban đầu hơn 3 tỷ USD. Sự chậm trễ này phần nào ảnh hưởng tới danh tiếng của Chính phủ Pháp với tư cách là nhà cung cấp công nghệ mới.

Mới đây, Bộ trưởng Bộ Môi trường Pháp Elisabeth Borne cho biết, Bộ sẽ không thông qua một kế hoạch xây dựng lò phản ứng mới cho tới khi EDF chứng minh được hiệu quả của việc vận hành công nghệ EPR.■

(Theo Telegraph và Business Stantard)
NGỌC QUỲNH



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM
FUELLING VALUES TO LIFE



Toà nhà PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: [84-28] 3781 6777 | Fax: [84-28] 3781 5666 | Email: pvgas@pvgas.com.vn | Website: http://www.pvgas.com.vn

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6282 2100, Phòng Báo điện tử: 6276 7891
Phòng Thư ký toà soạn: 6282 2112, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201
Phòng Phóng viên: 6282 2202, Phòng Chuyên đề: 6282 2110; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Bảo Kiểm toán - 2601 0000 056239
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Đình
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800^d

Kiên quyết đưa ra xét xử các đơn vị nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

□ HẢI ĐĂNG

Nhiều biện pháp giảm nợ đọng bảo hiểm xã hội

Thống kê của BHXH TP. Hà Nội cho thấy, tình hình nợ BHXH trên địa bàn Thành phố dù đã có chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn nhiều vấn đề tồn đọng. Điển hình là việc một số DN nợ BHXH với số tiền lớn và thời gian dài. Tính đến hết tháng 9/2019, số tiền nợ BHXH phải tính lãi là 1.989,4 tỷ đồng (tăng 136,3 tỷ đồng so với tháng 8/2019), chiếm 4,27% so với số phải thu. Để chấn chỉnh tình trạng này, BHXH Thành phố đã chủ động phối hợp các sở, ngành tăng cường đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, bảo vệ quyền lợi chính đáng của NLĐ.

BHXH Thành phố cũng đề nghị các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục tăng cường tuyên truyền chính sách pháp luật về BHXH, thường xuyên nhắc nhở các DN thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN cho NLĐ hằng tháng đúng quy định; phối hợp với cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN...

TP. HCM cũng là địa phương có số lượng DN nợ BHXH lớn nhất cả nước. Ước tính tổng số tiền hơn

Trước tình trạng DN nợ đọng, trốn đóng bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) diễn biến phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người lao động (NLĐ), các cơ quan chức năng cần mạnh tay, nghiêm khắc hơn trong xử lý các DN vi phạm, trong đó kiên quyết đưa các DN vi phạm ra xét xử trước tòa án.



Cần kiên quyết đưa các đơn vị nợ BHXH, BHYT ra tòa
 Ảnh: Internet

30 DN bị cơ quan BHXH chuyển sang cơ quan điều tra, Công an Thành phố từ đầu năm đến tháng 8/2019 lên tới gần 50 tỷ đồng. Đây là số tiền nợ BHXH của DN diễn ra trong thời gian dài, gây ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi chính đáng của hàng trăm NLĐ.

Do đó, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn đối với tình trạng DN nợ đọng BHXH số lượng

lớn, trong thời gian dài, cơ quan BHXH các địa phương đã đề nghị các cơ quan: công an, viện kiểm sát, tòa án xem xét, xử lý hình sự đối với những đơn vị, DN vi phạm theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015; Liên đoàn Lao động tiếp tục chỉ đạo công đoàn cơ sở khởi kiện theo quy định của pháp luật đối với các DN nợ đọng BHXH để bảo đảm quyền lợi cho NLĐ.

Kiên quyết đưa các doanh nghiệp nợ đọng bảo hiểm xã hội ra tòa

Cùng với những nỗ lực của các cơ quan liên quan trong việc ngăn chặn, giảm thiểu trường hợp DN trốn đóng, nợ đọng BHXH, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao mới đây đã ban hành Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ luật Hình sự, gồm: Điều 214 về tội gian lận BHXH, BHTN, Điều 215 về tội gian lận BHYT và Điều 216 về tội trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN (Nghị quyết 05), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2019. Đây chính là cơ sở để xử lý các vụ việc nợ đọng BHXH vốn bị ách tắc do thiếu quy định hướng dẫn trước đây. Khi các quy định của pháp luật, đặc biệt là quy định liên quan đến việc xét xử DN nợ đọng BHXH đã thông suốt cũng là lúc cơ quan chức năng cần vào cuộc quyết liệt hơn nữa để xử lý nghiêm DN vi phạm.

Mới đây, BHXH TP. Hà Nội đã tổ chức họp liên ngành để bàn

giải pháp xử lý đối với một số DN trên địa bàn có số nợ BHXH lớn, kéo dài, cụ thể là 5 DN có số nợ BHXH lớn, đề cùng cố hồ sơ nhằm chuẩn bị chuyển sang cơ quan điều tra. Trước đó, các DN này đã bị cưỡng chế tài khoản tại ngân hàng nhưng hiện vẫn chưa chấp hành đóng tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN. Theo Giám đốc BHXH TP. Hà Nội Nguyễn Đức Hòa, các DN này có dấu hiệu vi phạm vào khoản 1, Điều 216 Bộ luật Hình sự, theo hướng dẫn của Nghị quyết 05. Dự kiến sau ngày 08/11, BHXH TP. Hà Nội sẽ có thông báo chính thức về việc chuyển hồ sơ 5 DN trên sang cơ quan điều tra.

Tương tự, tại TP. HCM, tính đến tháng 8/2019, cơ quan BHXH Thành phố đã chuyển danh sách hơn 30 DN sang cơ quan công an đề nghị xử lý hình sự do nợ BHXH. Theo lãnh đạo BHXH TP. HCM, khi chính thức có hướng dẫn về việc khởi kiện DN vi phạm pháp luật BHXH, cơ quan BHXH đã tăng cường phối hợp với các tổ chức liên quan để phát hiện và kiên quyết đưa các DN vi phạm ra xét xử.

Như vậy, với sự vào cuộc mạnh mẽ của các cơ quan chức năng, đặc biệt là cơ quan BHXH và sự thông suốt của pháp luật về khởi kiện, truy tố, xét xử DN nợ đọng, trốn đóng BHXH, tình trạng vi phạm pháp luật về BHXH được kỳ vọng sẽ có chuyển biến tích cực hơn nữa trong thời gian tới.■

Phát huy hiệu quả dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính

Tại Hội nghị trực tuyến “Công tác tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích của ngành bảo hiểm xã hội giai đoạn 2014-2019” diễn ra mới đây, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam cho biết, qua 5 năm (2014-2019), công tác tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua dịch vụ bưu chính công ích của ngành BHXH đã được triển khai rộng khắp tại 63 tỉnh, thành phố.

Theo thống kê, tính đến tháng 9/2019, đã có gần 26,5 triệu hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính; 61,15 triệu hồ sơ được giải quyết và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính. Bên cạnh đó, BHXH các tỉnh, thành phố đã chủ động phối hợp với bưu điện tổ chức tập huấn, đào tạo kỹ năng, kiến thức cho 32.587 lượt nhân viên bưu điện trong việc thực hiện các quy định về biểu mẫu, thủ tục, hồ sơ BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT). Hiện nay, 100% bưu điện tỉnh, thành phố đã ký kết hợp đồng với BHXH địa phương triển khai thực hiện dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC. Sau 5 năm, toàn hệ thống bưu điện đã tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC về BHXH, BHYT từ cơ quan BHXH đến các đơn vị tham gia BHXH và ngược lại, với tổng số hơn 21 triệu bưu gửi.

Theo đánh giá, việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích bước đầu đã đạt được những kết quả tích cực, đáp ứng các mục tiêu như: giảm số lượt đơn vị sử dụng lao động (SDLĐ) trực tiếp đến cơ quan BHXH để thực hiện giao dịch; góp phần tiết kiệm thời gian, giảm chi phí đi lại, chờ đợi cho người dân và DN khi thực hiện giao dịch với cơ quan BHXH; đóng góp vào kết quả cải cách TTHC của ngành. Đồng thời, kết quả tích cực của công tác này giúp giảm hồ sơ tồn đọng tại cơ quan BHXH, theo dõi được số lượng và thành phần hồ sơ trả cho đơn vị theo từng ngày; giảm số lượt đơn vị trực tiếp đến cơ quan BHXH để thực hiện giao dịch, phòng ngừa, hạn chế các

hành vi tiêu cực do DN không phải tiếp xúc trực tiếp với cán bộ giải quyết hồ sơ.

Việc tiếp nhận hồ sơ từ các đơn vị SDLĐ đã dần chuyển từ hình thức chuyển phát nguyên niêm phong sang chuyển phát có kiểm đếm, đối chiếu. Hiện nay, khoảng 62% bưu điện tỉnh, thành phố thực hiện kiểm đếm, đối chiếu hồ sơ. Đồng thời, công tác phối hợp giữa cơ quan BHXH và bưu điện cũng cấp được chú trọng để kịp thời đánh giá việc thực hiện thỏa thuận hợp tác, từ đó từng bước tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để nâng cao chất lượng phục vụ người dân và đơn vị SDLĐ.

Tại Hội nghị, đại diện BHXH một số địa phương cũng đã chia sẻ về kết quả đánh giá sự hài lòng của người dân, DN đối với việc cung cấp dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, trong đó, nhiều địa phương đã đạt tỷ lệ hài lòng cao như: TP. HCM 98%, Hải Dương 98%, Quảng Ninh 95%...

Chỉ đạo tại Hội nghị, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Đào Việt Ánh đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa BHXH Việt Nam và Tổng công ty Bưu điện Việt Nam thông qua những kết quả tích cực đã đạt được trong công tác tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích giai đoạn 2014-2019. Phó Tổng Giám đốc Đào Việt Ánh nhấn mạnh, trong thời gian tới, hai bên cần tiếp tục chủ động nâng cao chất lượng thực hiện công tác này, nhất là thực hiện tốt việc chuyển phát, kiểm tra, đối chiếu hồ sơ; nâng cao chất lượng tiếp nhận hồ sơ, giảm tỷ lệ hồ sơ thất lạc, hư hỏng. Phó Tổng Giám đốc Đào Việt Ánh cũng yêu cầu các đơn vị của BHXH Việt Nam ngay trong quý IV/2019 phải hoàn thiện về mặt kỹ thuật để kết nối Phần mềm tiếp nhận và trả hồ sơ TTHC. Trên cơ sở đó, dự kiến trong quý I/2020 triển khai tới tất cả các tỉnh, thành phố, nhằm giúp người dân và DN tra cứu, theo dõi được đường đi của hồ sơ...■

THU NGUYỆT

Nâng cao kỹ năng đánh giá tài chính Quỹ Bảo hiểm y tế

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam vừa phối hợp với Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) tổ chức khai giảng Khóa tập huấn về Đánh giá tài chính Quỹ Bảo hiểm y tế (BHYT) cho các cán bộ làm việc trong lĩnh vực y tế đến từ 5 quốc gia: Việt Nam, Lào, Myanmar, Thái Lan, Campuchia.

Khóa tập huấn nhằm cung cấp kiến thức về tầm quan trọng của việc đánh giá tài chính Quỹ và tính toán định phí để đánh giá và giám sát tình hình tài chính của chính sách BHYT; hướng dẫn quản lý dữ liệu BHYT để thực hiện đánh giá tài chính và đưa ra các khuyến nghị nhằm cải thiện chất lượng dữ liệu; nâng cao kỹ năng đánh giá tài chính, tính toán định phí và diễn giải các dự báo tài chính nhằm phát triển chính sách và quản lý dựa trên bằng chứng... đáp ứng nhu cầu cấp thiết và dài hạn về công tác đánh giá tài chính Quỹ BHYT cho các quốc gia.■

D. KHOA

Đà Nẵng: Chấn chỉnh công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại các phòng khám đa khoa

Qua làm việc và phát hiện một số bất cập trong khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) tại một số phòng khám đa khoa (PKĐK), Bảo hiểm xã hội (BHXH) TP. Đà Nẵng vừa ban hành Công văn về việc chấn chỉnh công tác nhân sự và chỉ định dịch vụ kỹ thuật (DVKT) hợp lý tại các PKĐK.

Theo đó, BHXH Thành phố đề nghị các PKĐK có hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT trên địa bàn, ngay từ tháng 11/2019 phải có biện pháp điều chỉnh, bổ sung nhân sự phù hợp để đảm bảo quyền lợi và chất lượng khám, chữa bệnh BHYT; đây là cơ sở để thẩm định, xem xét ký hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT năm 2020. Đồng thời, các PKĐK cần rà soát, điều chỉnh ngay việc chỉ định DVKT cho phù hợp với nhân lực hiện có tại phòng khám, đặc biệt là các chỉ định DVKT y học cổ truyền và phục hồi chức năng.■

N. KIM

Đổi mới bộ mặt và chất lượng
phục vụ khám, chữa bệnh

PGS,TS. Lương Ngọc Khuê - Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh (Bộ Y tế) - cho biết, thời gian qua, ngành y tế đã không ngừng đổi mới hoạt động khám, chữa bệnh (KCB), đổi mới tinh thần thái độ phục vụ người bệnh. Đồng thời, bộ mặt và chất lượng phục vụ của các bệnh viện trong cả nước có sự thay đổi cơ bản nhờ sự đổi mới về cách kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện.

Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2018 của Bộ Y tế cho thấy, sở y tế, y tế các Bộ, ngành và bệnh viện trên toàn quốc đã tích cực triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng. Nhận thức của nhiều lãnh đạo bệnh viện và nhân viên về quản lý chất lượng đã có nhiều chuyển biến tích cực. Sau 5 năm triển khai cải tiến chất lượng, bộ mặt của hệ thống KCB đã khang trang hơn nhiều so với 5 năm trước.

Đa số các bệnh viện đã xác định “lấy người bệnh là trung tâm”; quan tâm cải cách thủ tục hành chính, đón tiếp người bệnh, chỉ dẫn, hướng dẫn rõ ràng, giảm thời gian KCB; trang bị máy lấy số tự động, đảm bảo công bằng, trật tự trong việc khám bệnh; cải tạo môi trường, cảnh quan trong bệnh viện... Việc khảo sát hài lòng của người bệnh và nhân viên y tế đã được các bệnh viện tích cực triển khai, qua đó phát hiện nhiều vấn đề người bệnh chưa hài lòng để cải tiến...

Năm 2018, điểm đánh giá chất lượng bệnh viện trên toàn quốc đã đạt trên mức 3. Xếp cao nhất là nhóm các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế với điểm trung bình đạt 3,85 điểm, thấp nhất là nhóm các bệnh viện tuyến quận/huyện đạt 2,98 điểm.

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN:

Cần thực chất, khách quan

□ NGUYỄN AN

Để việc đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng của người bệnh, nhân viên y tế thực chất, khách quan hơn, hướng tới mục tiêu các bệnh viện ngày càng có chất lượng phục vụ cao hơn, Bộ Y tế đã tổ chức các lớp tập huấn về công tác đánh giá chất lượng bệnh viện; đồng thời yêu cầu các cơ sở y tế tuân thủ chặt chẽ 83 tiêu chí đánh giá.



Nhiều bệnh viện đã chú trọng cải cách hành chính, rút ngắn thời gian KCB

Ảnh: ST

Kết quả khảo sát hài lòng người bệnh nội trú năm 2018 tại 1.290 đơn vị đạt 80,61%. Các bệnh viện tư nhân, bệnh viện tuyến T.U có tỷ lệ hài lòng người bệnh nội trú cao hơn so với các tuyến bệnh viện khác với tỷ lệ lần lượt là 89%, 87,02%. Bệnh viện Bộ/ngành có tỷ lệ hài lòng người bệnh thấp nhất (70,26%).

Cần tuân thủ đúng Bộ tiêu chí

Bên cạnh những kết quả đạt được, tại Hội nghị Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng

người bệnh, nhân viên y tế năm 2019 do Bộ Y tế tổ chức mới đây, nhiều hạn chế trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện cũng được thẳng thắn chỉ rõ.

Theo Phó Cục trưởng Cục Quản lý KCB Nguyễn Trọng Khoa: Qua thực tiễn đánh giá chất lượng bệnh viện những năm qua, Cục nhận thấy một số sở y tế thực hiện đánh giá chưa đạt đúng tiêu chí. “Đánh giá chất lượng bệnh viện chỉ trong một buổi thì không thể đánh giá một cách nghiêm túc, khách quan hết

83 tiêu chí. Có một số sở y tế khi lựa chọn thành viên chưa đúng tiêu chí tham gia Đoàn đánh giá chất lượng bệnh viện. Đặc biệt, vẫn còn tâm lý nể nang khi đánh giá, làm mất đi ý nghĩa của công tác đánh giá chất lượng. Vì thế, chúng tôi sẽ tham mưu với Bộ Y tế có cơ chế để thực hiện đánh giá chất lượng khách quan thật sự và kết quả cuối cùng là sự hài lòng của người bệnh” - ông Khoa cho biết.

Báo cáo của Bộ Y tế cũng chỉ ra, mạng lưới quản lý chất lượng ở nhiều bệnh viện tuy được

thành lập nhưng hoạt động chưa tích cực, chủ yếu tập trung cho công tác chuyên môn. Vẫn còn tâm lý đối phó với việc kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện; việc kiểm tra, đánh giá vẫn mang tính hình thức, chạy theo thành tích, chưa xác định đúng ý nghĩa công việc nên thực hiện cải tiến chất lượng chưa sâu. Sau khi hoàn thành công tác kiểm tra, đánh giá, nhiều bệnh viện ít quan tâm đến cải tiến chất lượng, không thực hiện khảo sát sự hài lòng cho đến chu kỳ kiểm tra của năm sau.

Để khắc phục bất cập trên, trong Công văn hướng dẫn mới đây, Bộ Y tế yêu cầu, nhằm hạn chế tối đa các sai lệch trong việc tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện, các đơn vị cần phải tuân thủ đánh giá Bộ tiêu chí; không che giấu những sai phạm nếu có; không bỏ qua những việc chưa làm được.

Bộ Y tế cũng chỉ ra 4 lỗi mà các bệnh viện hoặc Đoàn đánh giá có thể gặp phải khi kiểm tra, đánh giá gồm: che giấu sai phạm; chưa thực hiện công việc hoặc không có sản phẩm, bằng chứng đã nêu trong các tiêu chí; chưa nghiên cứu đầy đủ hoặc chưa tìm hiểu căn cứ yêu cầu của tiêu chí nhưng vẫn chấm là đạt; nhập số liệu bị thiếu, sai hoặc nhầm đơn vị.

Ông Nguyễn Trọng Khoa nêu rõ: Trường hợp bệnh viện mắc 1 trong 3 lỗi sẽ không công nhận kết quả tự kiểm tra, đánh giá, đề nghị bệnh viện tự kiểm tra, đánh giá lại và phải có báo cáo so sánh kết quả, giải trình lý do khác biệt. Nếu phát hiện Đoàn đánh giá mắc 1 trong 3 lỗi sẽ không công nhận kết quả và đề nghị cơ quan quản lý thành lập đoàn khác.■

“Đẹp loạn” quảng cáo thực phẩm chức năng sai sự thật

Cục An toàn thực phẩm (Bộ Y tế) cho biết, trong năm 2018, đã xử phạt hơn 6 tỷ đồng về các hành vi vi phạm quảng cáo. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm quảng cáo vẫn diễn ra ngày càng phức tạp, phổ biến. Minh chứng là chỉ trong 9 tháng của năm 2019, cả nước đã xử phạt vi phạm về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm chức năng (TPCN) với số tiền lên đến hơn 46 tỷ đồng. Tình trạng quảng cáo, kinh doanh thực phẩm online qua mạng xã hội hay các website diễn ra sôi động, với những chiêu thức quảng cáo đánh lừa người tiêu dùng như: quảng cáo sản phẩm TPCN nhưng lại khẳng định có tác dụng trị bệnh, dùng một liệu là khỏi, đồng y trị như xương khớp...

Các chuyên gia y tế khẳng định, việc quảng cáo thổi phồng công dụng sản phẩm, thậm chí nhiều cơ sở sản xuất TPCN còn đặt tên một số sản phẩm TPCN trùng hoặc na ná tên các loại thuốc chữa bệnh khiến không ít người tiêu dùng tin tưởng mua TPCN thay vì dùng thuốc chữa bệnh, hậu quả là “tiền mất tật mang”. Có những bệnh

nhân mắc bệnh nan y nếu phát hiện sớm, phẫu thuật hoặc xạ trị thì có thể khỏi bệnh; hoặc có thể kéo dài cuộc sống. Nhưng vì tin vào quảng cáo TPCN, thực phẩm bảo vệ sức khỏe có thể chữa được bệnh nên người bệnh không đến bệnh viện, không chữa trị theo phác đồ. Khi dùng TPCN không khỏi, họ quay lại bệnh viện thì bệnh đã ở giai đoạn muộn, can thiệp cũng không còn hiệu quả cao, thậm chí làm mất đi cơ hội sống.

Ông Nguyễn Thanh Phong - Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm (Bộ Y tế) - cho biết, các vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh TPCN đang ngày càng tinh vi hơn, khiến cơ quan chức năng khó xử lý. Theo quy định pháp luật, vi phạm về quảng cáo thì xử lý theo Luật Xử phạt vi phạm hành chính. Song hiện nay, việc quản lý nội dung quảng cáo trên một số trang mạng xã hội, website còn rất khó khăn, đặc biệt với những mạng xã hội, website có hệ thống máy chủ đặt ở nước ngoài, chẳng hạn như Facebook.

Nhằm ngăn chặn tình trạng này, Bộ Y tế đang tích cực phối hợp với Bộ

Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương và các cơ quan chức năng khác để xử lý. Bộ Y tế cũng đã làm việc với đại diện Facebook, phía Facebook cam kết phối hợp với các cơ quan chức năng Việt Nam để tháo gỡ và đóng các trang website, tài khoản vi phạm. Bộ Y tế cũng thiết lập đường dây nóng với cơ quan quản lý của Facebook tại Việt Nam để xử lý nhanh nhất những kiến nghị về vi phạm quảng cáo trên mạng xã hội - ông Phong thông tin.

Cùng với đó, Bộ Y tế đã phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trình Chính phủ ban hành Nghị định số 115/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thay cho Nghị định số 178/NĐ-CP. Theo đó, mức phạt, hình thức xử phạt đã tăng lên rất nhiều. Ngoài phạt tiền, cơ quan chức năng còn áp dụng các hình phạt bổ sung như: rút giấy phép, thu hồi sản phẩm vi phạm và đặc biệt là công khai các vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Để giúp người tiêu dùng nhận diện, tránh mua phải những sản phẩm TPCN kém chất lượng, không đúng như quảng cáo, ông Nguyễn Thanh Phong nhấn mạnh: TPCN là những sản phẩm hỗ trợ chức năng các bộ phận cơ thể của con người, có tác dụng nâng cao sức đề kháng và giảm nguy cơ mắc bệnh. Đây là những sản phẩm giao thoa giữa thực phẩm truyền thống và thuốc. Tuy nhiên, phải khẳng định, TPCN không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh, không được phép quảng cáo hay ghi nhãn công dụng là điều trị, thay thế thuốc chữa bệnh. Đồng thời, cũng không được dùng hình ảnh, uy tín, danh nghĩa của cán bộ y tế và cơ sở y tế để quảng cáo.

Vì vậy, khi thấy các sản phẩm có những nội dung quảng cáo hoặc hình thức quảng cáo TPCN như trên, người tiêu dùng không nên mua, không tin, không sử dụng. Trước khi mua sản phẩm TPCN, nên tìm hiểu thông tin từ các kênh chính thống của Bộ Y tế, Cục ATTP... về thương hiệu, chất lượng của sản phẩm đó. Trong quá trình mua hoặc sử dụng, nếu phát hiện ra sản phẩm TPCN bị làm giả thì nên báo ngay cho các cơ quan chức năng để kịp thời xử lý.■ DUY TIỀN